

HỆ THỐNG ĐA PHƯƠNG TIỆN TRÊN XE

SÁCH HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

ACCENT PE

Hãy đọc kỹ sách hướng dẫn này trước khi vận hành bộ thiết bị của bạn và giữ lại để tham khảo sau này.
Các thiết kế và thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không thông báo trước.

Các màn hình minh họa trong sách hướng dẫn này có thể khác với màn hình thực tế của sản phẩm.
Thiết kế và thông số kỹ thuật của sản phẩm này có thể thay đổi mà không báo trước nhằm cải tiến sản phẩm.



Rev.2.0

iPod®

iPod® là thương hiệu đã đăng ký của Apple Inc.

Bluetooth®

Nhãn từ Bluetooth® Wireless Technology (Công nghệ không dây Bluetooth®) và các logo là những thương hiệu đã được đăng ký thuộc sở hữu của Bluetooth® Wireless Technology SIG, Inc.



Biểu tượng DC



DC 12V



Loa 4Ω



Xung 10A



-Nối đất cực âm

Cortex

Cortex là tên của Kiến trúc vi xử lý ARM được sử dụng trong Hệ thống AVN.

Android 4.4.2 Kitkat

Android 4.4.2 Kitkat là hệ điều hành được sử dụng trong Hệ thống AVN.

Mục lục

Biện pháp phòng ngừa an toàn

Ghi chú an toàn	6
-----------------------	---

Các tính năng chính của sản phẩm

Các tính năng chính của sản phẩm	8
--	---

Tên bộ phận và chức năng

Thiết bị đầu AVN	9
Vô lăng.....	11

Lần đầu sử dụng hệ thống

Bật/Tắt hệ thống	12
BẬT hệ thống.....	12
Tắt hệ thống	12
BẬT/TẮT AV	12
Thiết lập lại hệ thống.....	12
Màn hình chính	13
Thêm các mục menu yêu thích vào Menu của tôi.....	13

FM/AM

Màn hình cơ bản	14
Nghe đài FM/AM.....	15
Dò thủ công	15
Chọn kênh đặt sẵn.....	15
Chọn danh sách.....	15

Lưu tần số đài	16
Lưu thủ công.....	16
Sử dụng menu thiết lập sẵn.....	16
Quét	16
Cài đặt âm thanh.....	16

USB

Giới thiệu về USB	17
-------------------------	----

Nhạc USB

Phát Nhạc USB	18
Tìm tập tin Nhạc USB.....	18
Lặp lại	18
Trộn bài.....	18
Quét.....	18
Danh sách.....	19
Xem bìa album.....	19
Thêm bài hát vào danh sách phát	19
Cài đặt âm thanh.....	19

Video USB

Phát Video USB	20
Tìm tập tin Video USB	20
Lặp lại.....	20
Thông tin.....	20
Danh sách.....	21
Chú thích	21
Cài đặt hiển thị.....	21
Cài đặt âm thanh.....	21

Hình Ảnh USB

Xem Hình Ảnh USB.....	22
Chuyển sang màn hình menu hoặc toàn màn hình	22
Tìm tập tin Ảnh USB	22
Trình chiếu.....	23
Xoay.....	23
Thông tin.....	24
Danh sách.....	24
Cài đặt hiển thị.....	24

Mục lục

Nhạc iPod®

Giới thiệu về iPod®	25
Phát Nhạc iPod®	26
Tìm tập tin Nhạc iPod®	26
Lập lại	26
Trộn bài	26
Danh	26
Cài đặt âm thanh	26

Bộ âm thanh Bluetooth®

Trước khi phát âm thanh qua Bluetooth® ..	27
Phát âm thanh qua Bluetooth®	27
Tìm tập tin âm thanh Bluetooth®	27
Sử dụng các nút trên menu	27

Công nghệ không dây Bluetooth®

Trước khi sử dụng Tai nghe đàm thoại rảnh tay Bluetooth	28
Công nghệ không dây Bluetooth® là gì?	28
Các biện pháp phòng ngừa để lái xe an toàn	28
Những chú ý khi kết nối điện thoại Bluetooth®	28

Kết nối Bluetooth®

Khi không có điện thoại nào được ghép đôi	29
Khi có một điện thoại được ghép đôi	29
Khi điện thoại của bạn được kết nối	29

Điện thoại Bluetooth®

Gọi/Trả lời cuộc gọi	30
Gọi bằng cách quay số	30
Thực hiện cuộc gọi từ Quay số nhanh	30
Gọi qua chức năng Quay số lại	30
Trả lời cuộc gọi	30
Từ chối cuộc gọi	30
Các menu hoạt động trong suốt cuộc gọi	31
Kết thúc cuộc gọi	31
Chuyển cuộc gọi sang điện thoại Bluetooth®	31
Thực hiện cuộc gọi 3 bên	31
Liên hệ	31
Cập nhật danh bạ điện thoại di động	31
Thực hiện cuộc gọi từ danh bạ	32
Tìm số liên lạc	32
Thông tin	32
Danh mục cuộc gọi	33
Xem danh sách gọi	33
Thông tin	33

Mục yêu thích	33
Gọi mục yêu thích	33
Lưu yêu thích	33
Xóa Mục yêu thích	34
Cài đặt Bluetooth®	34

Android Auto™

Giới thiệu về Android Auto™	35
Thận trọng	35
Bạn cần những gì?	35
Trước khi khởi động Android Auto™	36
Cài đặt ứng dụng Android Auto™	36
Thiết lập hệ thống	36
Chế độ khởi động	36
Màn hình chính	37
Nói với Google	38
Quay lại màn hình	38
Phương tiện trên ô tô	38
Quay lại Màn hình chính	38
Android Auto™	38

Mục lục

Apple CarPlay

Giới thiệu về Apple CarPlay	39
Biện pháp phòng ngừa	39
Bạn cần có gì??.....	39
Trước khi bật Apple CarPlay.....	39
Cài đặt Siri trên iPhone.....	39
Cài đặt hệ thống.....	40
Chế độ khởi động	40
Màn hình trang chủ.....	40
Nói với Siri.....	41
Mở ứng dụng.....	41
Trở về màn hình Trang chủ CarPlay.....	41
Trở về màn hình Trang chủ của xe.....	41
Xem các ứng dụng bổ sung.....	41
Trở về tính năng cuộc gọi hoặc chỉ đường từng đoạn rẽ.....	41
Xem và điều khiển nguồn âm thanh hiện tại.....	41

Làm quen cách điều hướng

Các biện pháp phòng ngừa để lái xe an toàn	42
Hạn chế sử dụng điều hướng	42
Giới thiệu về tín hiệu vệ tinh.....	42
Thu tín hiệu vệ tinh	42

Thông tin

Hướng dẫn nhanh.....	43
----------------------	----

Cài đặt

Chế độ khởi động	44
Âm thanh.....	44
Vị trí	44
Âm sắc	45
Điều hướng.....	45
Bộ hiệu chỉnh biến thiên	45
Số lùi	46
Đặt lại.....	46
Bíp.....	46
Hiển thị	46
Điều chỉnh	47
Chế độ làm mờ.....	47
Chiếu sáng	47
Tỷ lệ.....	48
Đặt lại.....	48
Hiển thị tắt.....	48
Điện thoại.....	48
Kết nối Bluetooth®.....	49
Ưu tiên kết nối tự động	49
Thông tin Bluetooth hệ thống	49
Đặt lại.....	50

Cài đặt chung.....	50
Bảo vệ màn hình.....	51
Ngôn ngữ.....	51
Thông tin hệ thống.....	51
Đặt lại về cấu hình gốc.....	52
Khả năng kết nối	52
Ngày giờ.....	52

Thông số kỹ thuật

Thông số kỹ thuật MP3 USB	53
Thông số kỹ thuật Video và Ảnh	53
TFT-LCD.....	54
Radio	54
Công nghệ không dây Bluetooth®	54
Thông số chung	54

Xử lý sự cố

Xử lý sự cố.....	55
------------------	----

Bảo hành có giới hạn

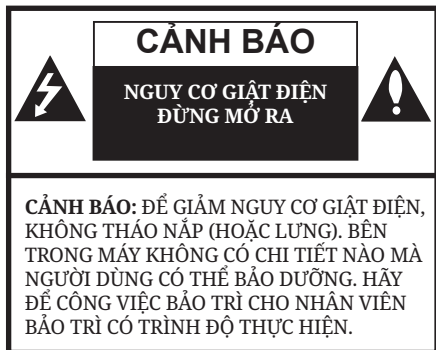
ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH.....	58
--------------------------	----

Cảnh báo FCC

Cảnh báo FCC	60
--------------------	----

Biện pháp phòng ngừa an toàn

Ghi chú an toàn



Tia chớp với biểu tượng đầu mũi tên nằm trong hình tam giác đều có dụng ý cảnh báo người dùng về sự hiện diện của điện áp nguy hiểm không được cách ly trong vỏ ngoài của sản phẩm mà có thể có đủ cường độ để gây nên nguy cơ bị điện giật.



Dấu chấm than trong hình tam giác đều có dụng ý cảnh báo người dùng về sự hiện diện của các hướng dẫn vận hành và bảo dưỡng (bảo trì) trong tài liệu được cung cấp kèm theo thiết bị.



Hãy luôn vận hành xe một cách an toàn. Đừng để bị phân tâm bởi chiếc xe trong khi đang lái xe và hãy luôn nhận biết được tất cả các điều kiện lái xe. Không thay đổi các thiết lập hay bất kỳ chức năng nào.

Tập vào lái một cách an toàn và đúng quy định trước khi thực hiện các thao tác vận hành. Để tăng tính an toàn, một số chức năng bị vô hiệu hóa trừ khi phanh tay đang được sử dụng.



Để giảm nguy cơ điện giật, không tháo nắp hoặc lưng của sản phẩm này. Bên trong thiết bị này không có bộ phận nào mà người dùng có thể bảo trì được. Hãy để công việc bảo trì cho nhân viên bảo trì có trình độ thực hiện.



Để giảm nguy cơ cháy hoặc điện giật, không để sản phẩm này tiếp xúc với nước nhỏ giọt, bắn tóe, nước mưa hoặc ẩm.



Khi lái xe, hãy đảm bảo bật âm lượng của thiết bị đủ thấp để bạn nghe được các âm thanh phát ra từ bên ngoài.



Không làm rơi thiết bị và tránh tác động nặng vào thiết bị bất cứ lúc nào.



Người lái xe không nên quan sát màn hình trong khi đang lái xe. Nếu người lái xe quan sát màn hình trong khi đang lái xe, điều này có thể dẫn đến sự cố bất cẩn và gây ra tai nạn.

Biện pháp phòng ngừa an toàn

CHÚ Ý:

- Không nhìn chăm chăm vào màn hình khi đang lái xe. Nhìn chăm chăm vào màn hình trong thời gian dài có thể dẫn đến tai nạn giao thông.
- Không tháo, lắp ráp, hoặc điều chỉnh hệ thống điều hướng. Những hành động này có thể dẫn đến tai nạn, cháy hoặc điện giật.
- Sử dụng các tính năng điện thoại trong khi lái xe có thể khiến người lái xe không chú ý đến các điều kiện giao thông và dẫn đến tai nạn giao thông.
Chỉ sử dụng các tính năng điện thoại sau khi đã đỗ xe.
- Chú ý cẩn thận không để tràn nước hoặc để vật lạ xâm nhập vào thiết bị. Những hành động này có thể gây bốc khói, cháy, hoặc lỗi sản phẩm.
- Tránh sử dụng nếu màn hình trống không hoặc không nghe được âm thanh vì những dấu hiệu này có thể cho thấy sản phẩm bị lỗi. Tiếp tục sử dụng trong các điều kiện như trên có thể dẫn đến tai nạn (cháy, điện giật) hoặc lỗi sản phẩm.

- Không chạm vào ăng-ten khi có sấm hoặc chớp vì hành động này có thể dẫn đến điện giật do cảm ứng sét.
- Không dừng xe hoặc đỗ xe ở khu vực cấm đỗ xe để thao tác sản phẩm. Hành động này có thể dẫn đến tai nạn giao thông.
- Màn hình video sẽ không hoạt động khi xe đang chuyển động. Vì sự an toàn của bạn, trước tiên hãy đỗ xe để quan sát hoặc xem màn hình.
- Một số tính năng không phải video cũng có thể không hoạt động khi xe đang chuyển động. Những tính năng này sẽ chỉ hoạt động khi đã đỗ xe.

CHÚ Ý:

- Không tiếp tục chạy hệ thống điều hướng khi máy xe đã tắt. Làm như vậy có thể làm cạn ắc quy của xe. Khi sử dụng hệ thống điều hướng, luôn duy trì chạy động cơ.
- Khi người lái xe muốn chạy hệ thống điều hướng, trước tiên hãy đỗ xe ở vị trí an toàn và cài phanh đỗ xe.
Vận hành hệ thống trong khi lái xe có thể làm người lái xe mất tập trung và có thể dẫn đến tai nạn nghiêm trọng.
- Không tháo hoặc chỉnh sửa hệ thống này. Nếu làm thế, có thể dẫn đến tai nạn, cháy, hoặc điện giật.
- Một số tiểu bang/tỉnh chưa có luật hạn chế sử dụng màn hình video trong khi đang lái xe. Chỉ sử dụng hệ thống khi điều này là hợp pháp.
- Không sử dụng điện thoại ở chế độ riêng tư khi bạn đang lái xe. Bạn phải dừng xe ở vị trí an toàn để sử dụng.

Các tính năng chính của sản phẩm

Các tính năng chính của sản phẩm

Nút	Mô tả
Hiển thị	Màn hình TFT-LCD rộng Cung cấp video chất lượng cao thông qua một Màn hình TFT-LCD rộng sử dụng một Đèn LED đen.
Đài	Tính năng của Bộ dò kỹ thuật số Bộ dò kỹ thuật số sử dụng phương pháp PPL hỗ trợ bộ nhớ gồm có 20 trạm phát sóng cho mỗi chế độ AM và FM. Tên đài phát thanh Hiển thị tên đài phát thanh cho các vị trí chính.
Multimedia Player	Hỗ trợ nhiều định dạng Đa phương tiện khác nhau Hỗ trợ nhiều định dạng đa phương tiện khác nhau, bao gồm cả Radio, MP3, USB, iPod® và các chế độ Truyền thanh trực tiếp qua Bluetooth®.
Khác	Công nghệ không dây Bluetooth® Sử dụng thuận tiện của Tai nghe đàm thoại rảnh tay Bluetooth® bằng cách sử dụng các nút trong bộ điều khiển từ xa trên vô lăng.
	Các tính năng điều khiển màn hình kỹ thuật số Dễ dàng điều khiển các tính năng thông qua các tùy chọn màn hình cảm ứng.
	Bộ điều khiển từ xa trên vô lăng Điều khiển các tính năng âm thanh và Bluetooth® thông qua bộ điều khiển từ xa trên vô lăng mang đến sự tiện lợi tối đa.
	Android Auto™ Android Auto™ đưa những ứng dụng hữu ích nhất từ điện thoại lên màn hình xe của bạn. Màn hình được tối ưu hóa để dễ dàng xem nhanh và điều khiển khi lái xe.
	Apple CarPlay CarPlay đưa các ứng dụng chủ chốt của iPhone - những ứng dụng mà bạn muốn sử dụng khi đang lái xe - lên màn hình tích hợp trên xe của bạn. Với CarPlay, bạn có thể nhận các hướng dẫn ở từng đoạn rẽ, thực hiện cuộc gọi điện thoại, trao đổi tin nhắn văn bản, nghe nhạc và nhiều hơn thế.

Tên bộ phận và chức năng

Thiết bị đầu AVN



Nút	Mô tả
1 Nút nguồn / âm lượng	• Bật nguồn Khi đang tắt nguồn, nhấn để bật nguồn. • Tắt nguồn Khi đang bật nguồn, nhấn và giữ để tắt nguồn. • Tắt âm Khi đang bật nguồn, nhấn tắt Âm. • Xoay trái/phải để chỉnh âm lượng.
2 Thiết lập lại	Thiết lập lại hệ thống.
3 RADIO	Chọn băng tần [FM/AM]. Mỗi lần nhấn nút, chế độ sẽ thay đổi theo thứ tự FM > AM > FM.
4 MAP	• Nhấn nút để hiển thị màn hình bản đồ của vị trí hiện tại. • Nhấn nút để phát lại hướng dẫn bằng giọng nói trên màn hình bản đồ. (Hệ thống không hỗ trợ hướng dẫn bằng giọng nói cho tên đường phố và số nhà ở một số quốc gia.)
5 PHONE	Chuyển sang màn hình điện thoại.

Tên bộ phận và chức năng

Thiết bị đầu AVN



Nút		Mô tả
6	HOME	Nhấn nút để chuyển đến màn hình menu chính.
7	DISP	Tắt màn hình.
8	SETUP	Hiển thị chế độ Cài đặt.

Tên bộ phận và chức năng

Vô lăng



Nút	Mô tả
1	- Ở chế độ Apple CarPlay sẽ gọi đến Siri. - Ở chế độ Android Auto sẽ gọi đến Google Voice.
2	- Chạy FM ► AM ► Đa phương tiện hiện có (Nhạc USB / Video USB/iPod® / Âm qua Bluetooth® / Apple CarPlay). - Nếu chưa kết nối đa phương tiện, các chế độ tương ứng sẽ bị vô hiệu hóa. - Bấm và giữ phím để bật/tắt hệ thống Âm thanh. - Khi đang tắt nguồn, nhấn phím này để bật lại nguồn.

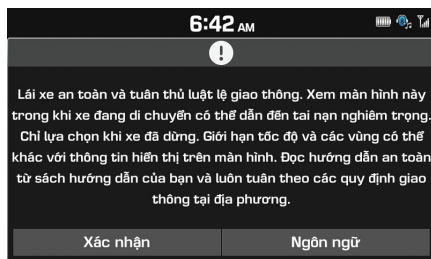
Nút	Mô tả
3 + VOL -	Chỉnh âm lượng.
4 	Khi nhấn nhanh các phím này. - Chế độ FM/AM: quét và nhận tần số trước/kế. - Chế độ đa phương tiện: thay đổi bản nhạc, tập tin hoặc chương. Khi nhấn và giữ các phím này. - Trong chế độ FM/AM: thay đổi các tần số trong khi nhấn. Sau nhả ra, quét và nhận tần số tiếp theo. - Chế độ đa phương tiện: tua lại hoặc tua tới bản nhạc hoặc tập tin.
5	Khi nhấn nhanh. - Khi nhấn trên màn hình điện thoại, hiển thị cuộc gọi cuối cùng. - Khi nhấn trên màn hình quay số, thực hiện cuộc gọi. - Khi nhấn trên màn hình cuộc gọi đến, trả lời cuộc gọi. - Khi nhấn trong suốt cuộc gọi, chuyển cuộc gọi về điện thoại di động (Riêng tư). - Khi nhấn trong cuộc gọi 3 bên, hoán đổi cuộc gọi. - Khi nhấn hai lần, quay lại số của cuộc gọi cuối cùng. Khi nhấn và giữ. - Khi nhấn trong suốt cuộc gọi sử dụng Tai nghe đàm thoại rảnh tay Bluetooth®, chuyển cuộc gọi về điện thoại di động (Riêng tư). - Khi nhấn trong khi đang gọi trên điện thoại di động, chuyển cuộc gọi về lại Tai nghe đàm thoại rảnh tay Bluetooth® (chỉ hoạt động khi kết nối Tai nghe đàm thoại rảnh tay Bluetooth®). - Khi nhấn, quay lại số của cuộc gọi cuối cùng.
6	- Khi nhấn trong suốt một cuộc gọi, kết thúc cuộc gọi điện thoại. - Khi nhấn trên màn hình cuộc gọi đến, từ chối cuộc gọi.

Lần đầu sử dụng hệ thống

Bật/Tắt hệ thống

BẬT hệ thống

Nhấn nút khởi động động cơ. Nếu không đạp phanh, thì ACC và hệ thống sẽ bật. Nếu đạp phanh, thì IGN và hệ thống sẽ bật và sẽ bắt đầu khởi động. Trong cả hai trường hợp, cảnh báo an toàn sau đây sẽ được hiển thị.



Nhấn phím PWR trên thiết bị đầu sẽ hiển thị trang cảnh báo an toàn.

Nhấn nút **XÁC NHẬN** để hiển thị chế độ gần đây nhất.

Tắt hệ thống

Nhấn nút khởi động một lần nữa hoặc nhấn và giữ phím nguồn trên thiết bị đầu để tắt hệ thống.

LƯU Ý

- Nếu hệ thống tắt trong khi đang được sử dụng Loa thoại rảnh tay, thì cuộc gọi sẽ tự động chuyển sang điện thoại di động.

BẬT/TẮT AV

Nhấn phím PWR trên thiết bị đầu khi AV đang bật. Nhấn phím PWR hoặc nhấn phím menu để bật AV.

Thiết lập lại hệ thống

Tính năng này được sử dụng để thiết lập lại hệ thống khi xuất hiện lỗi hoặc sự cố không lường trước.

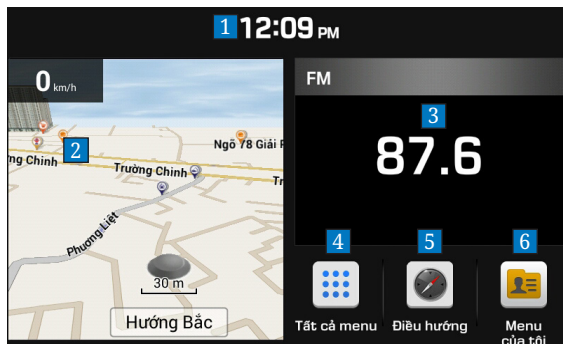


Nhấn và giữ nút RESET trong khoảng 1 giây. (Khuyến nghị sử dụng ghim hoặc kẹp khi thiết lập lại hệ thống.)

Lần đầu sử dụng hệ thống

Màn hình chính

Nhấn nút  ► Nhấn nút menu bạn muốn sử dụng.



Nút	Mô tả
1 Thanh thời gian	• Hiển thị thời gian hiện tại. • Chạm vào vùng này để chuyển đến màn hình cài đặt ngày giờ.
2 Tiện ích thời gian	• Hiển thị thời gian hiện tại. • Chạm vào vùng này để chuyển đến màn hình cài đặt ngày giờ.
3 Tiện ích AV	• Hiển thị thông tin ngắn gọn về radio hoặc phương tiện hiện đang phát. • Chạm vào vùng này để di chuyển đến màn hình phương tiện hiện đang phát.
4 Tắt cả menu	Hiển thị tất cả các mục trong menu hệ thống.
5 Điều hướng	Khởi động ứng dụng Điều hướng.
6 Menu của tôi	• Chuyển đến màn hình Menu của tôi. • Thêm menu yêu thích để truy cập nhanh chóng và dễ dàng.

Thêm các mục menu yêu thích vào Menu của tôi

Trong Màn hình chính ► Nhấn phím

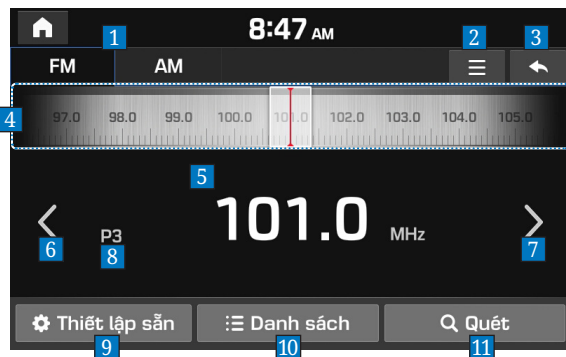
Menu của tôi ► Nhấn nút **Sửa** ► Nhấn và giữ các mục menu trong danh sách ở phía bên phải của màn hình, sau đó kéo và thả các mục này vào vị trí mong muốn ở phía bên trái của màn hình.



LƯU Ý

- Bạn có thể thêm tối đa tám mục vào Menu của tôi.

Màn hình cơ bản



Nút	Mô tả
1 Thở chế độ	Nhấn thẻ này để thay đổi giữa chế độ FM và AM.
2 Nút MENU	Hiển thị menu Cài đặt âm thanh
3 Nút trở về	Chuyển đến màn hình trước
4 Thanh tần số	Chạm để di chuyển đến tần số mong muốn.
5 Tần số	Hiển thị tần số hiện tại.
6 Tìm xuống	Nhấn một lần: tìm xuống Nhấn lâu: tìm xuống nhanh
7 Tìm lên	Nhấn một lần: tìm lên Nhấn lâu: tìm lên nhanh
8 Số hiệu kênh đặt sẵn	Hiển thị số hiệu kênh đặt sẵn hiện tại.
9 Thiết lập sẵn	Hiển thị Danh sách thiết lập sẵn.
10 Danh sách	Hiển thị các danh sách được cập nhật tự động.
11 Quét	Phát các tần số có chất lượng thu sóng cao trong 3 giây mỗi tần số.
12 Cài đặt âm thanh	Cài đặt thiết lập âm thanh có liên quan.

Nghe đài FM/AM

Nhấn phím **RADIO** để vào chế độ radio.

Hoặc nhấn nút **Tất cả menu** ► Nhấn nút **Radio** ► Nhấn thẻ FM hoặc AM.



Dò thủ công

Xoay Nút TUNE / ENTER hoặc nhấn nút

<, **>** để tự chọn tần số.

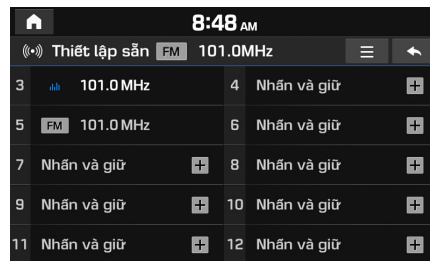
Các đài di chuyển lên và xuống theo từng đài.

Nhấn hoặc kéo thanh tần số để dò tìm các tần số mà bạn muốn.

Chọn kênh đặt sẵn

Nhấn nút **Thiết lập sẵn**

Từ kênh đặt sẵn, chọn tần số bạn muốn nghe.



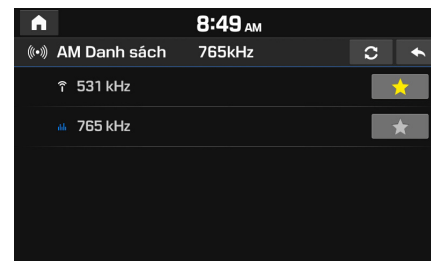
Chọn danh sách

Nhấn nút **Danh sách**

Từ danh sách, chọn tần số bạn muốn nghe.

Danh sách FM được cập nhật tự động.

Danh sách AM được cập nhật thủ công bằng cách nhấn (**↺**).



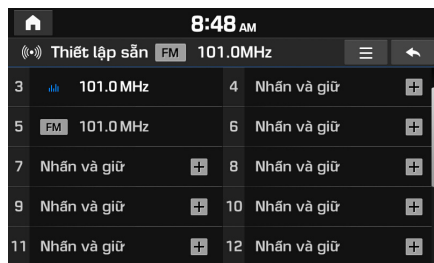
Lưu tần số đài

Lưu thủ công

Sau khi chọn tần số ► Nhấn nút **Thiết lập sẵn**

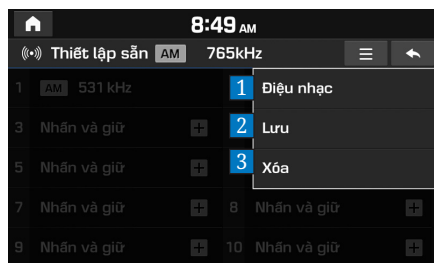
► Nhấn nút **+** hoặc nhấn và giữ vùng

Nhấn và giữ



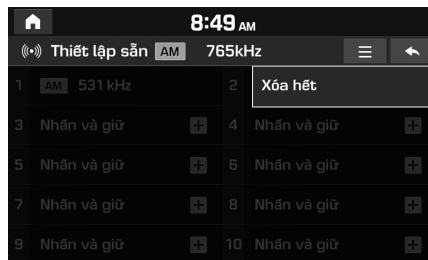
Sử dụng menu thiết lập sẵn

Nhấn và giữ danh sách thiết lập sẵn mà bạn muốn chỉnh sửa.



Nút	Mô tả
1 Điều nhạc	nghe tần số đã chọn.
2 Lưu	ghi đè tần số đang nghe vào tần số.
3 Xóa	xóa tần số.

Nhấn nút **≡** ► Nhấn nút **Xóa hết** để xóa danh sách kênh đặt sẵn.



Quét

Nhấn nút **Quét**



Bắt đầu từ tần số hiện tại, các tần số có chất lượng thu sóng cao được quét trong 3 giây và tần số trước được khôi phục.

Cài đặt âm thanh

Nhấn nút **≡** ►

Nhấn nút **Cài đặt âm thanh**

Để biết chi tiết, hãy tham khảo “Âm thanh” trên trang 44.

Giới thiệu về USB

Kết nối thiết bị USB sau khi bật động cơ. Thiết bị USB có thể bị hỏng nếu USB đã được kết nối khi bật chìa khóa khởi động máy.

- Những tập tin không phải là định dạng tập tin chuẩn sẽ không phát được.
- Đối với các tập tin MP3/WMA, chỉ có thể phát được các tập tin nhạc có tỷ lệ nén từ 8 kbps đến 320 kbps.
- Hãy chú ý tình điện khi kết nối/ngắt kết nối thiết bị USB bên ngoài.
- Sẽ không nhận được các Máy phát MP3 mã hóa khi kết nối ở dạng thiết bị bên ngoài.
- Khi kết nối với một thiết bị USB bên ngoài, thiết bị có thể không nhận được USB ở một số trạng thái.
- Chỉ hỗ trợ những thiết bị USB có định dạng FAT 12/16/32, và không hỗ trợ hệ thống tập tin NTFS.
- Một số thiết bị USB có thể không được hỗ trợ do các vấn đề về tính tương thích.
- Tránh tiếp xúc giữa đầu kết nối USB với các bộ phận cơ thể/vật lạ.
- Việc kết nối/ngắt kết nối lặp đi lặp lại thiết bị USB trong thời gian ngắn có thể khiến sản phẩm bị lỗi.
- Gắn thiết bị USB vào sau khi đã khởi động xe. Nếu xe được khởi động trong khi đã gắn thiết bị USB vào, điều này có thể làm hỏng thiết bị USB.
- Lượng thời gian cần thiết để nhận thiết bị USB bên ngoài có thể khác nhau tùy thuộc vào loại, kích cỡ, hoặc các định dạng tập tin lưu trữ trên USB. Những khác biệt về thời gian này không phải là dấu hiệu của trục trặc.
- Thiết bị có thể không nhận được thiết bị USB nếu các hub USB và cáp nối mua riêng đang được sử dụng. Kết nối USB trực tiếp với thiết bị đầu cuối đa phương tiện của xe.
- Khi các chương trình ứng dụng được cài đặt vào các USB cụ thể, có thể không phát được tập tin.
- Thiết bị có thể không hoạt động bình thường nếu Máy phát MP3, điện thoại di động, máy ảnh kỹ thuật số, hoặc các thiết bị điện tử khác (thiết bị USB không được nhận là ổ đĩa di động) được kết nối với thiết bị.
- Một số thiết bị di động có thể không sạc qua USB được.
- Thiết bị có thể không hỗ trợ chức năng hoạt động bình thường khi sử dụng loại bộ nhớ USB ngoài loại Bộ nhớ USB vô kim loại.
- Thiết bị có thể không hỗ trợ chức năng hoạt động bình thường khi sử dụng các định dạng như Bộ nhớ loại HDD, CF hoặc SD.
- Thiết bị sẽ không hỗ trợ các tập tin bị khóa bằng DRM (Digital Rights Management - Hệ thống quản lý bản quyền kỹ thuật số).
- Có thể không nhận được các loại thẻ nhớ USB được sử dụng bằng cách kết nối một Bộ thích ứng (Adaptor) (Loại SD hay CF).

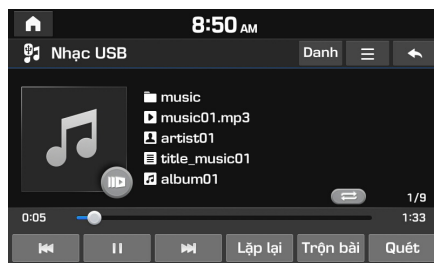
Nhạc USB

Phát Nhạc USB

Khi một USB được kết nối, chế độ Nhạc USB sẽ tự động hoạt động.

Nhấn phím **Tắt cả menu** ► Nhấn nút **Nhạc USB**

► Nhấn nút Phát để phát nhạc USB.



LƯU Ý

- Nếu USB không được kết nối, hoặc không có tập tin đa phương tiện trong USB thì nút đa phương tiện USB sẽ bị vô hiệu.

Tìm tập tin Nhạc USB

Trong khi đang phát ► Nhấn phím **◀** **▶** để phát tập tin trước/kế.

- Nhấn và giữ phím **◀** **▶** sẽ tua lui hoặc tua tới tập tin hiện hành.
- Trong khi đang nhấn phím **◀** **▶** bản nhạc sẽ tua lui hoặc tua tới với tốc độ cao. Một khi nhả phím, Nhạc USB sẽ bắt đầu phát ở tốc độ bình thường.

LƯU Ý

- Xoay Nút TUNE / ENTER cho phép bạn chọn tập tin trước/kế. Phím này sẽ không tua lui hoặc tua tới tập tin.

Lặp lại

Nhấn nút **Lặp lại**.

Mỗi lần nhấn nút, tùy chọn được thay đổi từ Lặp lại thư mục (**↺**) ► Lặp lại một lần (**↻**) ► Tắt (Lặp lại tất cả (**↻**)).

Trộn bài

Nhấn nút **Trộn bài**.

Mỗi lần nhấn nút, tùy chọn được thay đổi từ Trộn tất cả (**⌵**) ► Trộn thư mục (**⌵**) ► Tắt (**⌵**).

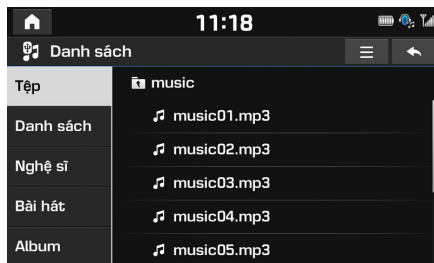
Quét

Nhấn nút **Quét** để quét các tệp trong USB theo thứ tự liệt kê.

Nhạc USB

Danh sách

Nhấn nút **Danh** để hiển thị màn hình danh sách Nhạc USB.



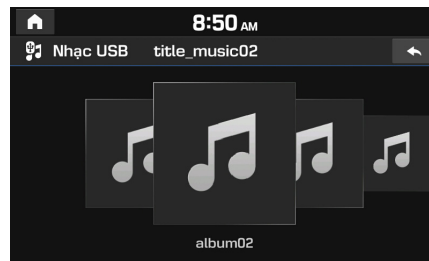
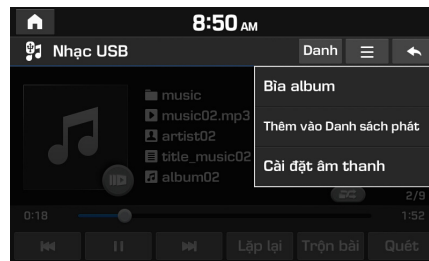
Có thể tìm kiếm theo Thư mục, Bài hát, Album và Nghệ sĩ.

LƯU Ý

- Trong màn hình Danh sách, bạn có thể thêm bài hát hiện tại vào danh sách phát bằng cách nhấn nút **Thêm vào Danh sách phát**, **Hiển thị bản nhạc hiện tại**.

Xem bìa album

Nhấn nút **Bìa album** ► Vuốt màn hình để tìm kiếm album mong muốn.



Thêm bài hát vào danh sách phát

Trong khi phát ► Nhấn nút **Thêm vào Danh sách phát** để thêm bài hát hiện tại vào danh sách phát.

Cài đặt âm thanh

Nhấn nút **Cài đặt âm thanh**.

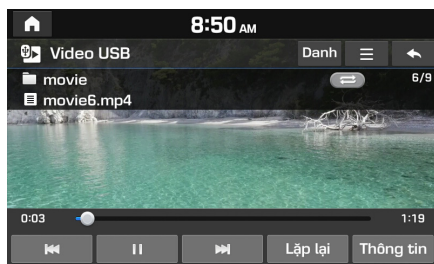
Để biết chi tiết, hãy tham khảo “Âm thanh” trên trang 44.

Video USB

Phát Video USB

Khi USB được kết nối, chế độ Video USB sẽ tự động hoạt động.

Nhấn phím **Tắt cả menu** ► Nhấn nút **Video USB** ► Nhấn nút Phát để phát Video USB.



LƯU Ý

- Nếu USB không được kết nối, hoặc không có tập tin đa phương tiện trong USB thì nút đa phương tiện USB sẽ bị vô hiệu.

Tìm tập tin Video USB

Trong khi đang phát ► Nhấn phím để phát tập tin trước/kế.

- Nhấn và giữ phím sẽ tua lui hoặc tua tới tập tin hiện hành.
- Trong khi đang nhấn phím bản nhạc sẽ tua lui hoặc tua tới với tốc độ cao. Một khi nhả phím, Video USB sẽ bắt đầu phát ở tốc độ bình thường.

LƯU Ý

- Xoay Nút TUNE / ENTER cho phép bạn chọn tập tin trước/kế. Phím này sẽ không tua lui hoặc tua tới tập tin.

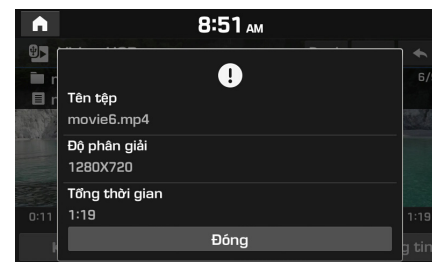
Lặp lại

Nhấn nút **Lặp lại**.

Mỗi lần nhấn nút, tùy chọn được thay đổi từ Lặp lại thư mục () ► Lặp lại một lần () ► Tắt (Lặp lại tất cả ()).

Thông tin

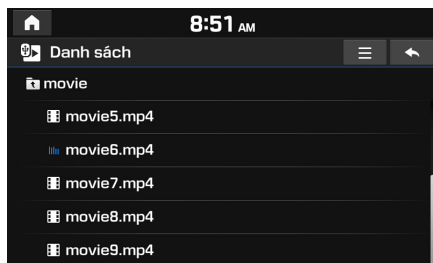
Nhấn nút **Thông tin** để hiển thị thông tin về tập.



Video USB

Danh sách

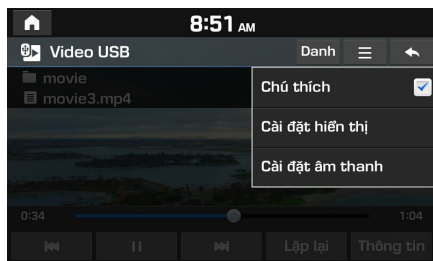
Nhấn nút **Danh** để hiển thị màn hình danh sách Video USB.



Có thể tìm kiếm theo Thư mục và Video.

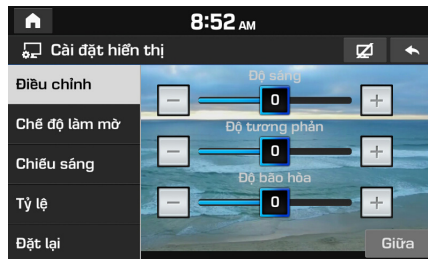
Chú thích

Nhấn nút **Chú thích** để hiển thị chú thích trên màn hình Video USB.



Cài đặt hiển thị

Nhấn nút **Cài đặt hiển thị**.



Nhấn nút **giữa** để khởi chạy thiết lập.

Để biết chi tiết, hãy tham khảo “Hiển thị” trên trang 46.

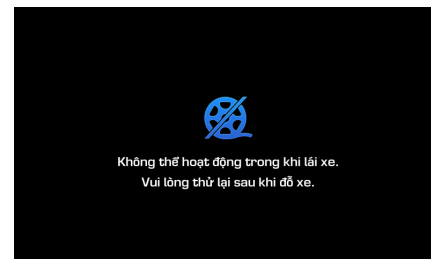
Cài đặt âm thanh

Nhấn nút **Cài đặt âm thanh**.

Để biết chi tiết, hãy tham khảo “Âm thanh” trên trang 44.

LƯU Ý

- Video USB không khả dụng trong khi đang lái xe (Bởi vì các quy định giao thông, nên tính năng video chỉ khả dụng khi đã đỗ xe).

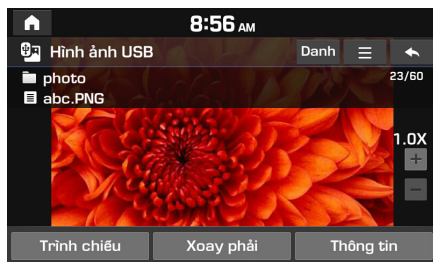


Hình Ảnh USB

Xem Hình Ảnh USB

Nhấn phím **Tất cả menu** ►

Nhấn nút **Hình ảnh USB** .



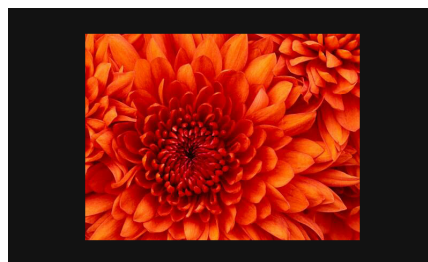
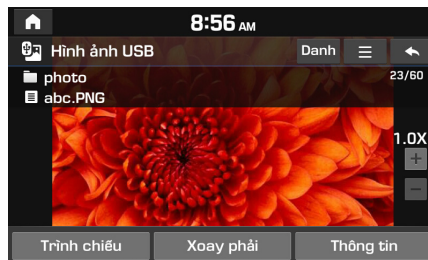
LƯU Ý

- Nếu USB không được kết nối, hoặc không có tập tin đa phương tiện trong USB thì nút đa phương tiện USB sẽ bị vô hiệu.

Chuyển sang màn hình menu hoặc toàn màn hình

Nhấn vào ảnh để xem toàn màn hình.

Nhấn vào ảnh một lần nữa để trở về màn hình menu.



LƯU Ý

- Khi xem toàn màn hình, có thể thu/phóng ảnh lên đến 400%.

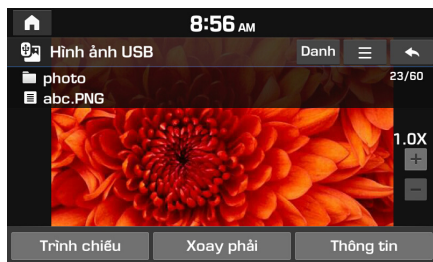
Tìm tập tin Ảnh USB

Vuốt màn hình sang trái/phải để xem hình ảnh trước/tiếp theo.

Ảnh USB

Trình chiếu

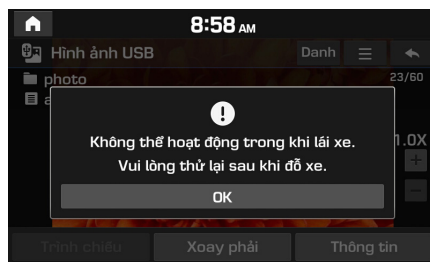
Nhấn nút **Trình chiếu** ► Chọn thời gian hiển thị mong muốn để xem bài trình chiếu.



Có thể cài đặt khoảng ngừng trình chiếu ở các khoảng **5 giây**, **10 giây**, **20 giây**, hoặc **30 giây**.

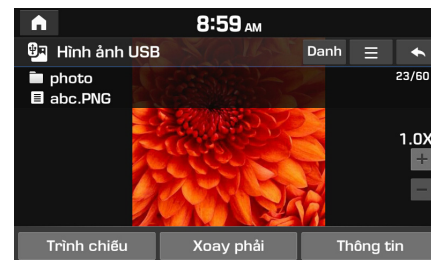
LƯU Ý

- Chạm vào màn hình để di chuyển đến màn hình trước.
- Chức năng trình chiếu không khả dụng khi đang lái xe (Bởi vì các quy định giao thông, nên tính năng ảnh chỉ khả dụng khi đã đỗ xe).



Xoay

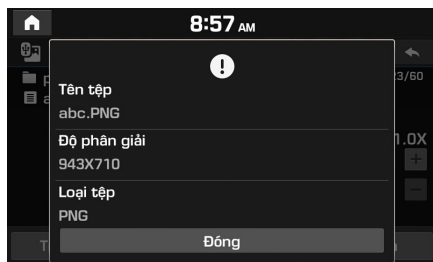
Nhấn nút **Xoay phải** để xoay hình ảnh.



Ảnh USB

Thông tin

Nhấn nút **Thông tin** để hiển thị thông tin về tệp.

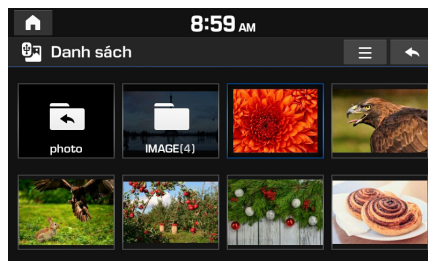
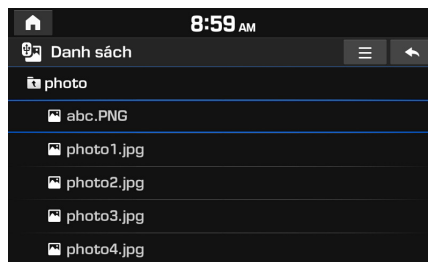


Danh sách

Nhấn nút **Danh sách** để hiển thị màn hình danh sách Hình ảnh USB.

Để thay đổi loại danh sách, nhấn ►

Dạng xem danh sách / **Dạng xem hình thu nhỏ** /
Hiển thị bản nhạc hiện tại



Cài đặt hiển thị

Nhấn nút **≡** ► Nhấn nút **Cài đặt hiển thị**

Để biết chi tiết, hãy tham khảo “Hiển thị” trên trang 46.

Giới thiệu về iPod®

iPod® là thương hiệu đã đăng ký của Apple Inc.

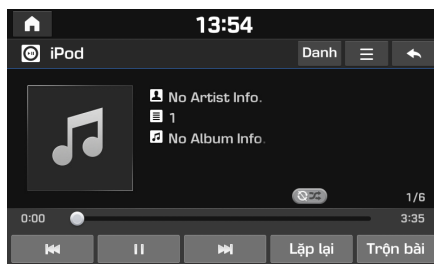
- Một số máy iPod® có các giao thức giao tiếp không được hỗ trợ có thể không hoạt động với hệ thống này.
- Nếu iPod® bị trục trặc do khiếm khuyết trên thiết bị iPod®, hãy thiết lập lại iPod® và thử lại. (Để tìm hiểu thêm, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng iPod® của bạn.)
- Trong trạng thái ACC BẮT, việc kết nối iPod® qua cáp iPod® (cáp được cung cấp khi mua sản phẩm iPod®/iPhone) sẽ giúp sạc iPod® thông qua hệ thống.
- Khuyến nghị sử dụng cáp iPod® chính hãng do Apple cung cấp (Sử dụng các sản phẩm khác có thể gây ra tình trạng có tiếng ồn hoặc hoạt động không bình thường).
- Trong iPhone, việc truyền trực tiếp âm thanh và điều khiển iPod® thỉnh thoảng có thể xung đột. Nếu vấn đề vẫn tồn tại, hãy ngắt kết nối iPhone và kết nối lại.
- Sử dụng iPod® đồng bộ hoàn toàn với iTunes. Việc thêm bài hát trái phép có thể khiến thiết bị hoạt động không bình thường.
- Nếu iPod® và Bluetooth® được kết nối đồng thời với cùng một chiếc iPhone, bạn không thể sử dụng chức năng âm thanh Bluetooth.
- Nếu sử dụng iPod® cảm ứng hoặc iPhone, khuyến nghị nên sử dụng iOS4.2 hoặc phiên bản mới hơn.

Nhạc iPod®

Phát Nhạc iPod®

Một khi iPod® được kết nối, chế độ Nhạc iPod® sẽ tự động hoạt động.

Nhấn phím **Tắt cả menu** ► Nhấn nút **iPod**.



- Nhấn nút **►** để phát các tập tin lưu trong thiết bị iPod®.
- Nhấn nút **⏸** để tạm dừng tập tin.

LƯU Ý

- Nếu iPod® không được kết nối, hoặc không có tập tin đa phương tiện trong iPod® thì nút Nhạc iPod® sẽ bị vô hiệu.

Tìm tập tin Nhạc iPod®

Bạn có thể phát các tập tin trước hoặc kế. Để biết chi tiết, tham khảo đến trang 18.

Lặp lại

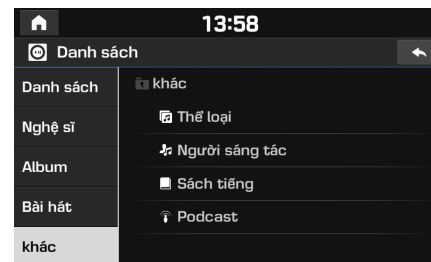
Nhấn nút **Lặp lại**.
Để biết chi tiết, tham khảo trên trang 18.

Trộn bài

Nhấn nút **Trộn bài**.
Để biết chi tiết, tham khảo trên trang 18.

Danh

Nhấn nút **Danh** để hiển thị màn hình danh sách iPod®.



Bạn có thể tìm kiếm theo Danh sách phát, Nghệ sĩ, Album, Bài hát và nhiều nội dung khác.

Cài đặt âm thanh

Nhấn nút **⋮** ► Nhấn nút **Cài đặt âm thanh** button.

Để biết chi tiết, hãy tham khảo “Âm thanh” trên trang 44.

Bộ âm thanh Bluetooth®

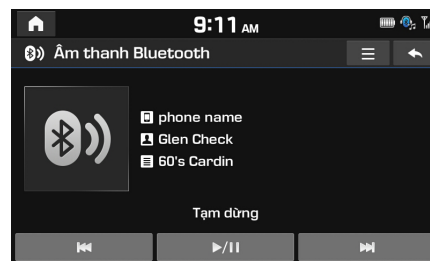
Trước khi phát âm thanh qua Bluetooth®

- Có thể phát nhạc lưu trong điện thoại di động trên xe thông qua chức năng truyền trực tiếp âm thanh qua Bluetooth®.
- Chỉ có thể phát âm thanh qua Bluetooth® khi điện thoại Bluetooth® hoặc thiết bị âm thanh Bluetooth® đã được kết nối. Để phát âm thanh qua Bluetooth®, kết nối điện thoại Bluetooth® với hệ thống xe. Để biết thêm thông tin về kết nối Bluetooth®, tham khảo sách hướng dẫn sử dụng phần Kết nối Bluetooth® trên trang 49.
- Nếu Bluetooth® bị ngắt kết nối trong khi đang phát âm thanh qua Bluetooth®, dòng truyền trực tiếp âm thanh sẽ bị gián đoạn.
- Chức năng truyền trực tiếp âm thanh có thể không được hỗ trợ trên một số điện thoại di động. Mỗi lần chỉ có thể sử dụng một chức năng, hoặc tai nghe đàm thoại rảnh tay Bluetooth® hoặc chức năng âm thanh qua Bluetooth®. Ví dụ, nếu bạn chuyển sang tai nghe đàm thoại rảnh tay Bluetooth® trong khi đang phát âm thanh qua Bluetooth®, thì dòng truyền trực tiếp nhạc sẽ bị gián đoạn.
- Không thể phát nhạc từ xe khi không có tập tin nhạc lưu trong điện thoại di động.

Phát âm thanh qua Bluetooth®

Nhấn phím **Tất cả menu** ►

Nhấn nút **Âm thanh Bluetooth** .



- Nhấn nút ►/|| để phát/tạm dừng các tệp đã lưu trong điện thoại Bluetooth®.

Tìm tập tin âm thanh Bluetooth®

Bạn có thể phát các tập tin trước hoặc kể.

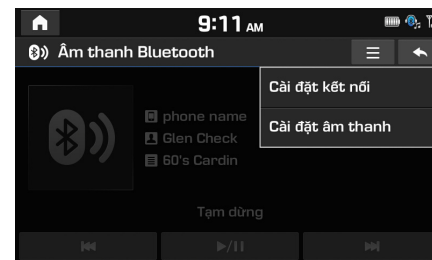
Để biết chi tiết, tham khảo đến trang 18.

LƯU Ý

- Thông tin tiêu đề/nghệ sĩ có thể không được hỗ trợ trên một số điện thoại di động. Khi không được hỗ trợ, hệ thống chỉ hiển thị biểu tượng.
- Tính năng phát/tạm dừng có thể hoạt động khác tùy vào loại điện thoại di động.

Sử dụng các nút trên menu

Nhấn nút **☰** để cài đặt kết nối và Âm thanh.



Để biết chi tiết về Cài đặt Kết nối, hãy tham khảo phần "Kết nối Bluetooth®" tại trang 29.

Để biết chi tiết, hãy tham khảo "Âm thanh" trên trang 44.

Công nghệ không dây Bluetooth®

Trước khi sử dụng Tai nghe đàm thoại rảnh tay Bluetooth

Công nghệ không dây Bluetooth® là gì?

- Công nghệ không dây Bluetooth® là công nghệ thiết lập mạng lưới không dây trong khoảng cách ngắn trong đó sử dụng tần số 2,45GHz để kết nối các thiết bị khác nhau trong một khoảng cách nhất định.
- Được hỗ trợ trên máy tính để bàn, thiết bị ngoại vi, điện thoại Bluetooth®, PDA, nhiều thiết bị điện tử khác nhau, và môi trường ô-tô, Công nghệ không dây Bluetooth® truyền dữ liệu với tốc độ cao mà không cần phải sử dụng cáp kết nối.
- Tai nghe đàm thoại rảnh tay Bluetooth® là một thiết bị cho phép người sử dụng thực hiện cuộc gọi điện thoại một cách thuận tiện đến các điện thoại di động có Bluetooth® thông qua hệ thống Đa phương tiện.
- Tính năng Tai nghe đàm thoại rảnh tay Bluetooth® có thể không được hỗ trợ trên một số điện thoại di động.

Các biện pháp phòng ngừa để lái xe an toàn

- Tai nghe đàm thoại rảnh tay Bluetooth® là một tính năng cho phép người lái xe thực hành lái xe an toàn. Kết nối thiết bị đầu với một điện thoại Bluetooth® cho phép người sử dụng thực hiện cuộc gọi, nhận cuộc gọi, và quản lý danh bạ điện thoại một cách thuận tiện. Trước khi sử dụng Công nghệ không dây Bluetooth®, hãy đọc kỹ nội dung của sách hướng dẫn người dùng này.
- Sử dụng hoặc thao tác quá nhiều khi đang lái xe có thể dẫn đến các thực hành lái xe ẩu và là nguyên nhân của các vụ tai nạn. Không thao tác thiết bị này quá nhiều khi đang lái xe.
- Nhìn màn hình trong thời gian dài rất nguy hiểm và có thể dẫn đến tai nạn. Khi đang lái xe, hãy chỉ nhìn màn hình trong thời gian ngắn.

Những chú ý khi kết nối điện thoại Bluetooth®

- Trước khi kết nối thiết bị đầu với điện thoại di động, hãy kiểm tra xem điện thoại di động có hỗ trợ tính năng Bluetooth không.
- Nếu bạn không muốn kết nối tự động với thiết bị Bluetooth®, hãy tắt tính năng Bluetooth® của thiết bị Bluetooth®.
- Hãy đỗ xe khi kết nối thiết bị đầu với điện thoại di động.
- Đôi khi một số tính năng Bluetooth có thể không hoạt động tốt tùy thuộc vào phiên bản vi chương trình của điện thoại di động của bạn. Nếu có thể sử dụng những tính năng đó sau khi nhận bản nâng cấp S/W từ nhà sản xuất điện thoại di động của bạn, hãy hủy ghép đôi tất cả các thiết bị và ghép đôi lại một lần nữa trước khi sử dụng.

Kết nối Bluetooth®

Khi không có điện thoại nào được ghép đôi

Nhấn phím  trên vô lăng hoặc nhấn phím **PHONE** ► Nhấn nút **Thêm mới**.



LƯU Ý

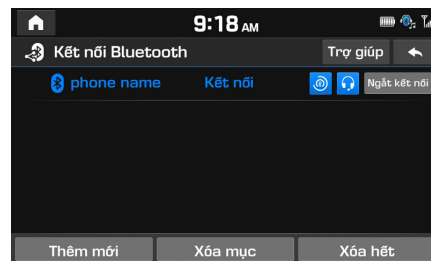
- Nhấn nút **Trợ giúp** để xem hướng dẫn nhanh.



Từ thiết bị Bluetooth®, tìm tên xe và ghép đôi thiết bị. Khi tìm kiếm từ thiết bị Bluetooth®, tên xe là HYUNDAI ACCENT AVNC và mã khóa mặc định là '0000'.

Khi có một điện thoại được ghép đôi

Nhấn phím  trên tay lái hoặc nhấn phím **PHONE** ► Nhấn tên điện thoại để ghép nối.

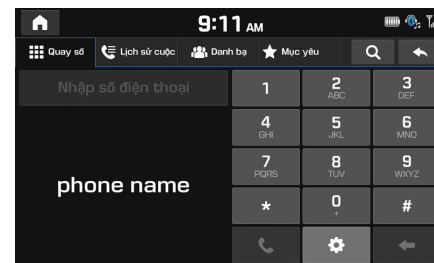


LƯU Ý

- Khi một thiết bị Bluetooth® được kết nối, không thể ghép đôi thiết bị mới. Nếu bạn muốn ghép một điện thoại mới, trước tiên hãy ngắt kết nối thiết bị đang kết nối Bluetooth®.

Khi điện thoại của bạn được kết nối

Nhấn phím  trên vô lăng hoặc nhấn phím **PHONE** trên thiết bị đầu để hiển thị màn hình sau đây.



LƯU Ý

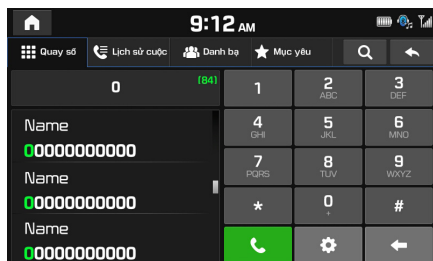
- Khi kết nối Bluetooth® thành công, tên của điện thoại di động kết nối sẽ được hiển thị trên màn hình mục Điện thoại và chức năng thoại rảnh tay Bluetooth® sẽ sẵn sàng để được sử dụng.
- Một số chức năng có thể không được hỗ trợ do tính tương thích Bluetooth® hạn chế giữa hệ thống xe và điện thoại di động.

Kết nối Bluetooth®

Gọi/Trả lời cuộc gọi

Gọi bằng cách quay số

Nhập số trên Bảng quay số ► Nhấn nút  hoặc phím  trên vô lăng.



LƯU Ý

- Nếu bạn nhấn nhầm số, nhấn  để xóa một chữ số của số đã nhập. Nhấn và giữ phần 0 "+" trên bảng quay số để nhập "+".
- Nhấn nút  tìm số điện thoại. Để biết thêm chi tiết, tham khảo phần "Tìm số liên lạc" trên trang 32.

Thực hiện cuộc gọi từ Quay số nhanh

Nhập số quay số nhanh 1 hoặc 2 chữ số bằng Bàn phím quay số ► Nhấn và giữ số cuối cùng.

Gọi qua chức năng Quay số lại

Nhấn và giữ nút  hoặc Nhấn hai lần phím  trên vô lăng.

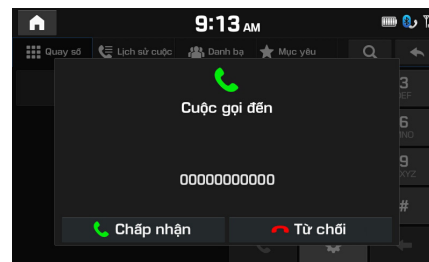
LƯU Ý

- Không thể quay số lại khi không có danh sách các cuộc gọi đã thực hiện.

Trả lời cuộc gọi

Thông báo cuộc gọi đến ► Nhấn nút

Chấp nhận hoặc phím  trên vô lăng.

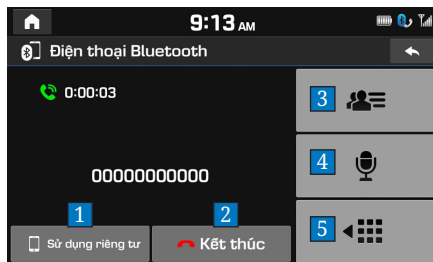


Từ chối cuộc gọi

Thông báo cuộc gọi đến ► Nhấn nút **Từ chối** hoặc phím  trên vô lăng.

Điện thoại Bluetooth®

Các menu hoạt động trong suốt cuộc gọi



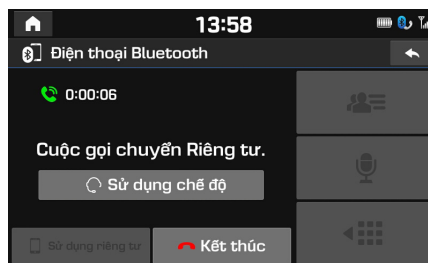
Nút	Mô tả
1 Sử dụng riêng tư	Chuyển cuộc gọi thoại từ tai nghe đàm thoại rảnh tay trên xe sang điện thoại di động.
2 Kết thúc	Kết thúc cuộc gọi.
3	Cuộc gọi 3 bên.
4	Bật/Tắt micrô.
5	Hiển thị màn hình bảng quay số để nhập số ARS.

Kết thúc cuộc gọi

Trong khi đang nghe cuộc gọi ► Nhấn nút **Kết thúc** hoặc phím trên vô lăng.

Chuyển cuộc gọi sang điện thoại Bluetooth®

Trong khi đang nghe cuộc gọi bằng tai nghe rảnh tay ► Nhấn nút **Sử dụng riêng tư** hoặc phím trên vô lăng.



Trong khi đang nghe điện thoại di động ► Nhấn nút **Sử dụng chế độ** hoặc nhấn và giữ phím trên vô lăng.

Thực hiện cuộc gọi 3 bên

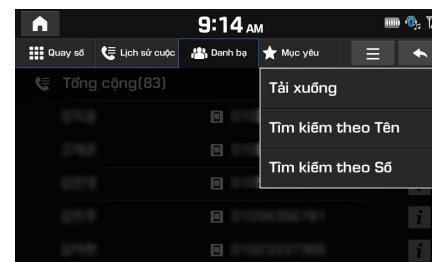
Khi đang trong cuộc gọi ► Nhấn nút ► Nhấn số điện thoại bạn muốn thực hiện cuộc gọi.

Liên hệ

Cập nhật danh bạ điện thoại di động

Có thể cập nhật lên đến 5.000 số liên lạc trên điện thoại di động.

Trên màn hình Danh bạ ► Nhấn nút ► Nhấn nút **Tải xuống**.

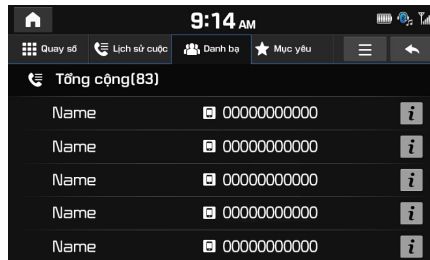


Số liên lạc bị xóa và số liên lạc của điện thoại đã kết nối được cập nhật.

Điện thoại Bluetooth®

Thực hiện cuộc gọi từ danh bạ

Trong màn hình Danh bạ ► Nhấn vào liên hệ bạn muốn thực hiện cuộc gọi.

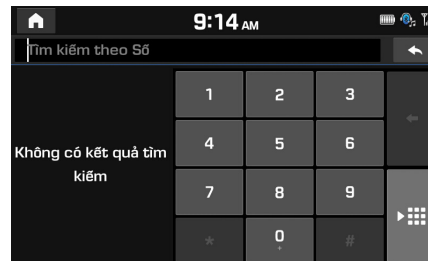
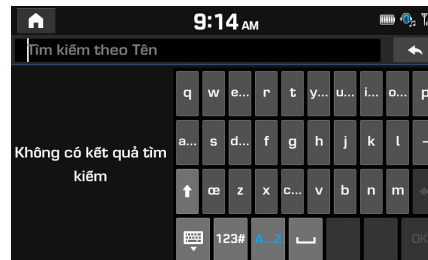


Tìm số liên lạc

Trong màn hình Danh bạ ► Nhấn nút

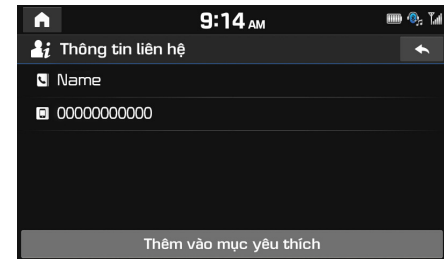
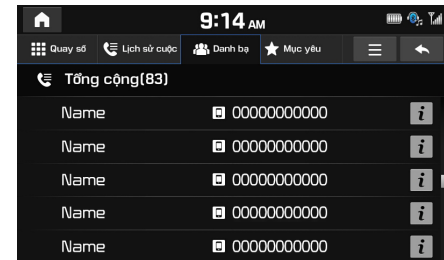
☰ Nhấn **Tìm kiếm theo Tên** hoặc

Tìm kiếm theo Số ► Nhập tên hoặc số ► Nhấn vào liên hệ bạn muốn thực hiện cuộc gọi.



Thông tin

Trong màn hình Danh bạ ► Nhấn nút **i** bạn muốn xem.



Nhấn nút **Thêm vào mục yêu thích** để thêm liên hệ vào danh sách yêu thích.

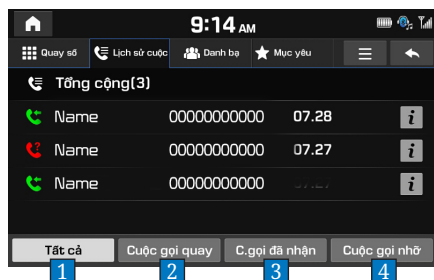
Điện thoại Bluetooth®

Danh mục cuộc gọi

Xem danh sách gọi

Trên màn hình mục Điện thoại ► Nhấn nút

Lịch sử cuộc



Nút	Mô tả
1. Tất cả	Hiển thị tất cả danh sách gọi.
2. Cuộc gọi quay số	Hiển thị danh sách cuộc gọi đi.
3. C.gọi đã nhận	Hiển thị danh sách cuộc gọi đến.
4. Cuộc gọi nhớ	Hiển thị danh sách cuộc gọi nhớ.

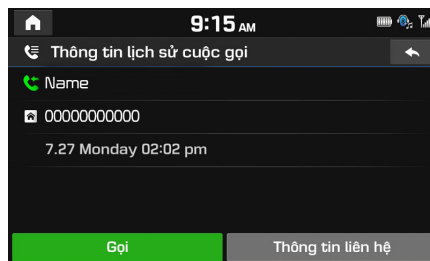
LƯU Ý

- Danh sách gọi có thể không được lưu ở một số điện thoại di động.

Thông tin

Trong màn hình Lịch sử cuộc gọi ► Nhấn nút

i bạn muốn xem.



Nhấn nút **Gọi** để thực hiện cuộc gọi.

Nhấn **Thông tin liên hệ** ►

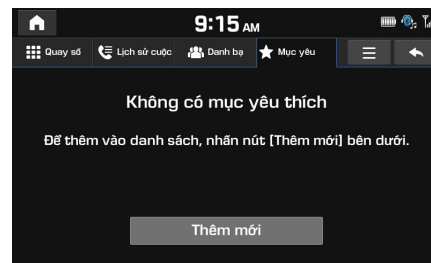
Thêm vào mục yêu thích để thêm liên hệ vào danh sách yêu thích.

Mục yêu thích

Gọi mục yêu thích

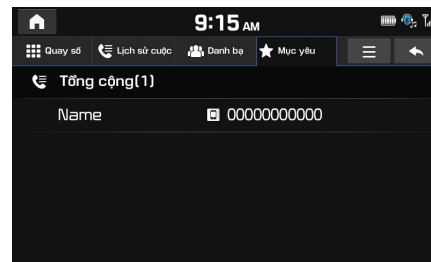
Trên màn hình mục Điện thoại ► Nhấn nút

Mục yêu thích ► Nhấn Mục yêu thích bạn muốn gọi.



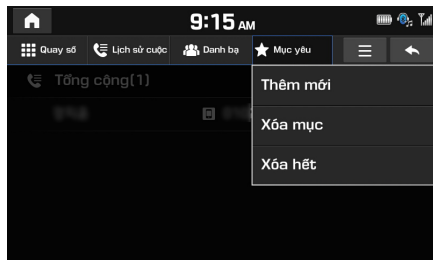
Lưu yêu thích

Khi vẫn chưa có mục yêu thích nào được thêm vào ► Nhấn nút **Thêm mới** ► Nhấn vào liên hệ bạn muốn thêm.



Điện thoại Bluetooth®

Khi đã có mục yêu thích được thêm vào ►
Nhấn nút **☰** ► Nhấn nút **Thêm mới** ► Nhấn
vào liên hệ bạn muốn thêm.

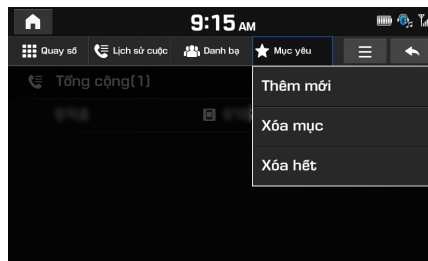


LƯU Ý

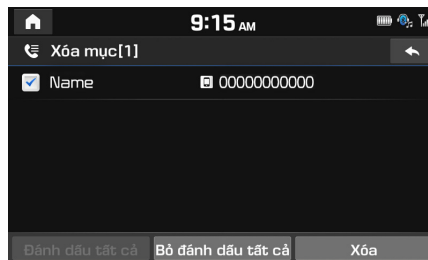
- Bạn có thể thêm tối đa 20 liên hệ.

Xóa Mục yêu thích

Trên màn hình Mục yêu thích ► Nhấn nút **☰**
► Nhấn nút **Xóa hết** ► Nhấn nút **Có**.

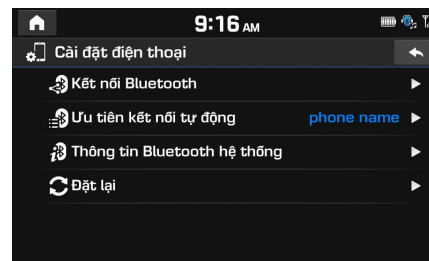


Trong màn hình Mục yêu thích ► Nhấn nút
☰ ► Nhấn nút **Xóa mục** ► Chọn liên hệ ►
Nhấn nút **Xóa** ► Nhấn nút **Có**.



Cài đặt Bluetooth®

Trên màn hình mục Điện thoại ► Nhấn nút
⚙️.



Để biết chi tiết, hãy tham khảo các “Cài đặt” trên
trang 48.

Giới thiệu về Android Auto™

Android Auto™ đưa những ứng dụng hữu ích nhất từ điện thoại lên màn hình xe của bạn. Màn hình được tối ưu hóa để dễ dàng xem nhanh và điều khiển khi lái xe. Bạn có thể điều khiển những hoạt động như điều hướng, bản đồ, cuộc gọi, tin nhắn văn bản và âm nhạc, tất cả từ màn hình của xe.

Để tìm hiểu về Android Auto™ và các tính năng của ứng dụng, vui lòng truy cập trang web Android tại <http://www.android.com/auto/>

LƯU Ý

- Bạn có thể xác minh các quốc gia hỗ trợ Android Auto™ trên trang web. Tính năng này không khả dụng ở các quốc gia không hỗ trợ.
- Tính khả dụng ở các quốc gia được hỗ trợ có thể thay đổi mà không có thông báo trước.

Thận trọng

- Android Auto™ mở rộng nền tảng Android từ điện thoại di động sang ô tô. Khi người dùng kết nối thiết bị cầm tay chạy Android 5.0 trở lên với xe tương thích, giao diện người dùng Android Auto™ sẽ mang đến trải nghiệm Android tối ưu hóa cho xe hơi trên màn hình xe hơi. Người dùng có thể tương tác với các ứng dụng và dịch vụ tương thích thông qua thao tác giọng nói và các điều khiển đầu vào trên ô tô.
- Android Auto™ sẽ không khả dụng nếu phiên bản của giao thức truyền thông không được hỗ trợ hoặc điện thoại di động không thể nhận dạng được do việc tắt máy do hỏng hóc hoặc lỗi trong thiết bị gây ra.
- Nếu bạn liên tục kết nối và ngắt kết nối cáp USB trên thiết bị trong một khoảng thời gian ngắn, điện thoại có thể gặp trục trặc. Điều này cũng có thể gây ra lỗi thiết bị.
- Khi điện thoại di động đã kết nối, Android Auto™ sẽ xuất hiện trên màn hình ô tô. Các chức năng và thao tác khả dụng có thể khác nhau tùy thuộc vào mẫu xe của công ty.
- Đảm bảo rằng cần số của xe đang ở vị trí đỗ và bạn có thời gian để thiết lập Android Auto™ trước khi lái xe và bạn có thời gian để thiết lập Android Auto™.

- Các tính năng của Android Auto™ có thể hoạt động khác với trên điện thoại của bạn.
- Bạn có thể phải chịu phí tin nhắn và dữ liệu khi sử dụng Android Auto™. Vui lòng kiểm tra với công ty điện thoại di động của bạn.
- Android Auto™ dựa trên hiệu suất của điện thoại. Nếu bạn gặp sự cố về hiệu suất:
 - Đóng tất cả các ứng dụng và sau đó khởi động lại
 - Ngắt kết nối và sau đó kết nối lại điện thoại
- Bạn nên sử dụng cáp micro USB đi kèm với điện thoại.



Trợ giúp Android Auto:
support.google.com/androidauto

Bạn cần những gì?

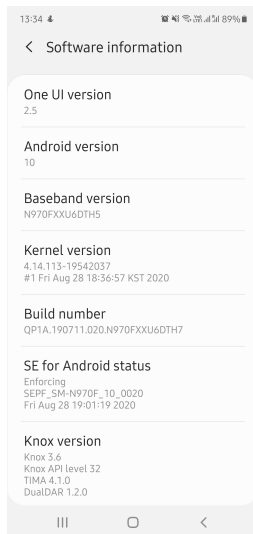
1. Điện thoại Android chạy Android 5.0 (Lollipop) trở lên cùng với gói dữ liệu.
2. Xe tương thích với Android Auto™.
3. Cáp USB.

Android Auto™

Trước khi khởi động Android Auto™

Cài đặt ứng dụng Android Auto™

Cài đặt ứng dụng Android Auto™ bằng cách làm theo quy trình dưới đây.



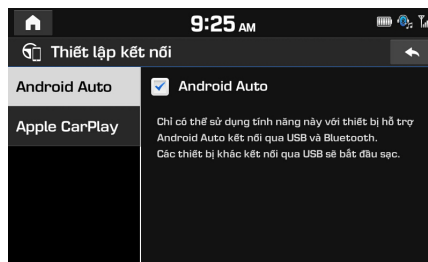
※ Các màn hình được trình bày trong tài liệu hướng dẫn này có thể khác với màn hình thực tế của điện thoại Android.

Thiết lập hệ thống

Trước khi kết nối điện thoại di động, hãy kiểm tra xem Android Auto™ đã bật trong Cài đặt ▶

Kết nối Điện thoại chưa.

Nhấn **Android Auto** ▶ Kiểm tra hộp đánh dấu **Android Auto** ▶ Nhấn **Có** để bật tính năng.

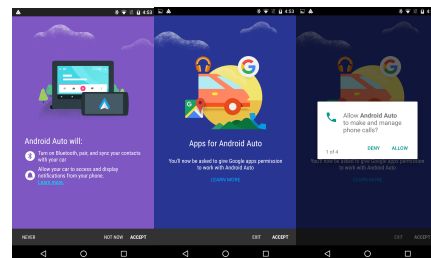


LƯU Ý

- Việc sử dụng Android Auto™ có thể phát sinh phí từ nhà cung cấp dịch vụ cho việc sử dụng các ứng dụng tiêu thụ dữ liệu.
- Android Auto™ là nhãn hiệu đã đăng ký của Google, Inc.
- Thiết kế và thông số kỹ thuật của hướng dẫn này có thể thay đổi mà không có báo trước.
- Các màn hình được trình bày trong sách hướng dẫn này có thể khác với màn hình thực tế của sản phẩm.

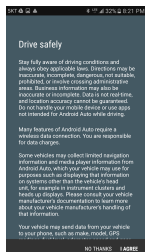
Chế độ khởi động

1. Mở khóa màn hình điện thoại di động.
2. Kết nối điện thoại di động với xe bằng cáp USB gốc.
3. Chạm vào [Chấp nhận] để bật thông báo trong Android Auto™.
4. Bạn nên cập nhật các ứng dụng di động như Bản đồ Google.

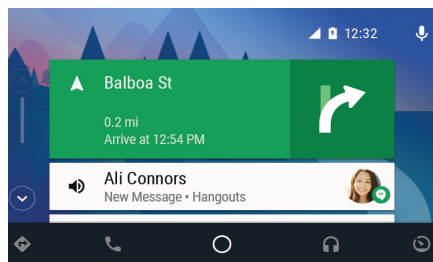
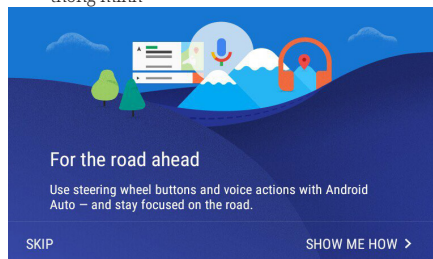


1. Màn hình Chấp nhận
 2. Quyền cho ứng dụng
 3. Quyền cho các tính năng của điện thoại di động
- ※ Các màn hình được trình bày trong tài liệu hướng dẫn này khác với màn hình thực tế của điện thoại Android.
5. Xem lại Điều khoản và Điều kiện của cả điện thoại di động và thiết bị trên xe, sau đó CHẤP NHẬN sử dụng Android Auto™ (Chỉ yêu cầu cho lần đầu tiên sử dụng ứng dụng).

Android Auto™



Trong điện thoại thông minh



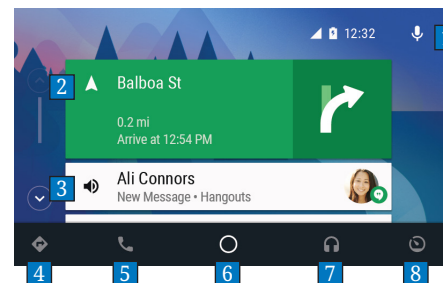
Trong thiết bị của xe

LƯU Ý

- Bạn nên sử dụng cáp USB đi kèm với điện thoại.
- Chức năng và hiệu suất của hệ thống Âm thanh-Video của xe có thể thay đổi tùy theo thương hiệu, kiểu xe và thông số kỹ thuật của điện thoại thông minh kết nối.
- Điện thoại có thể yêu cầu bạn tải xuống hoặc cập nhật các ứng dụng nhất định, chẳng hạn như Bản đồ Google.
- Nếu bạn sử dụng Android 6.0 (Marshmallow) trở lên, Bluetooth® sẽ bật tự động khi Android Auto™ hoạt động.

Khi ở chế độ khác, nhấn **Tất cả các menu** ▶
 nhấn **Cài đặt** ▶ nhấn **Khả năng kết nối** ▶
 nhấn **Android Auto** .

Màn hình chính



Nút	Mô tả
1	Micrô
2	Các đề xuất điều hướng và địa điểm gần đây
3	Lời nhắc, tin nhắn, cuộc gọi và các cảnh báo khác
4	Bản đồ và điều hướng
5	Cuộc gọi và tin nhắn
6	Màn hình chính
7	Nhạc và âm thanh
8	Thoát Android Auto™

Nói với Google

1. Nhấn nút micrô [] trên màn hình hoặc nhấn và giữ phím [] trên tay lái cho đến khi nghe thấy tiếng bíp.
2. Nói lệnh bạn muốn sử dụng. Sau đó, bạn có thể thực hiện những việc như gửi hoặc trả lời tin nhắn, tìm kiếm vị trí, gọi điện hoặc phát nhạc.

Quay lại màn hình Phương tiện trên ô tô

Nhấn nút [] trên màn hình.

Quay lại Màn hình chính Android Auto™

Nhấn nút [] trên màn hình.

LƯU Ý

- Khả năng tiếp nhận tín hiệu không dây có thể thay đổi, các tính năng phụ thuộc vào khả năng tiếp nhận có thể tạm dừng sau đó tiếp tục lại khi cường độ tín hiệu đã phục hồi.

Apple CarPlay

Giới thiệu về Apple CarPlay

- CarPlay đưa các ứng dụng chủ chốt trên iPhone - những ứng dụng bạn muốn sử dụng khi đang lái xe - lên màn hình tích hợp trên xe của bạn. Với CarPlay, bạn có thể được chỉ đường từng đoạn rẽ, thực hiện cuộc gọi, trao đổi tin nhắn văn bản, nghe nhạc và nhiều hơn thế. Apple CarPlay khả dụng trên một số hệ thống điều hướng ô-tô có trong danh sách và hoạt động tốt với iPhone 5 trở về sau sử dụng hệ điều hành iOS 7.1 hoặc cao hơn.
- Bạn có thể thao tác CarPlay bằng cách sử dụng các chức năng điều khiển tích hợp trên xe - màn hình cảm ứng, nút xoay điều khiển hoặc cả hai. Để tìm hiểu cách thao tác trên màn hình, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng cung cấp kèm theo xe. Hoặc chỉ cần sử dụng tính năng điều khiển giọng nói Siri để cho CarPlay biết bạn muốn gì. Trong thực tế, Siri thường tự động hỗ trợ bạn, tùy vào ứng dụng mà bạn đang sử dụng.
- Để biết thêm thông tin và cách xử lý sự cố, xin tham khảo sách hướng dẫn iPhone hoặc vào xem trang web của Apple.

Biện pháp phòng ngừa

- Apple CarPlay không khả dụng nếu phiên bản giao thức giao tiếp không được hỗ trợ hoặc hệ thống không nhận được điện thoại của bạn do máy tắt vì lỗi hoặc hỏng hóc trong thiết bị.
- Hệ thống có thể không nhận được điện thoại của bạn nếu điện thoại gần hết pin. Hãy sạc điện thoại và thử lại sau đó.
- Nếu điện thoại bị tắt nguồn do lỗi của điện thoại, hãy thiết lập lại điện thoại và thử lại.
- Nếu bạn liên tục kết nối và ngắt kết nối cáp USB trên thiết bị trong một thời gian ngắn, điện thoại có thể bị lỗi. Điều này cũng có thể khiến thiết bị không hoạt động.
- Thời gian nhận thiết bị có thể có khác biệt tùy theo loại thiết bị và phiên bản vi chương trình/HĐH.
- Khi sử dụng tính năng này, bạn nên sử dụng loại cáp chuyên dụng (Sử dụng sản phẩm không chính hãng có thể gây nhiễu hoặc lỗi).
- Apple CarPlay có thể không hoạt động tốt do các vấn đề của điện thoại di động.

Bạn cần có gì??

1. Một chiếc điện thoại iPhone 5 trở về sau.
2. Một chiếc xe tương thích với iPhone.
3. Cáp USB chính hãng của Apple.

Trước khi bật Apple CarPlay

Cài đặt Siri trên iPhone

Phải bật Siri trên iPhone. Nếu chưa bật Siri, hệ thống sẽ hiển thị thông báo.

Vào Settings ► General ► Siri ► Turn on Siri.

CarPlay Không khả dụng

Để sử dụng CarPlay, bật Siri trong ứng dụng Cài đặt trên iPhone

Hủy

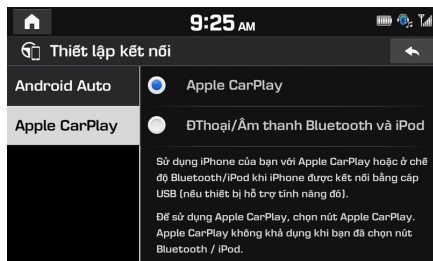
Apple CarPlay

Cài đặt hệ thống

Trước khi kết nối điện thoại di động, hãy kiểm tra Apple CarPlay đã được cài đặt để sử dụng hay chưa trong mục Setup ► **Kết nối Điện thoại**.

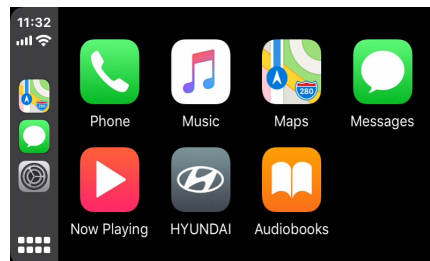
Nhấn **Apple CarPlay** ► Chọn **Apple CarPlay**

► Nhấn **Có** để bật tính năng.



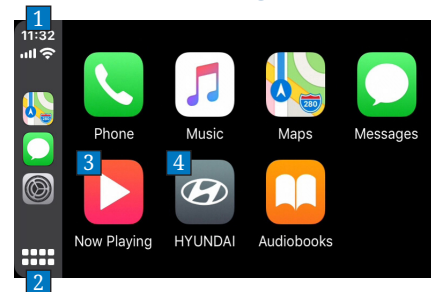
Chế độ khởi động

Kết nối điện thoại với xe bằng cáp USB. Màn hình Trang chủ CarPlay sẽ tự động hiển thị.



Khi ở chế độ khác, nhấn **Tất cả các menu** ► nhấn **Kết nối Điện thoại** ► nhấn **Apple CarPlay**.

Màn hình trang chủ



Nút	Mô tả
1	Trở về tính năng cuộc gọi, hoặc chỉ đường từng đoạn rẽ
2	Nút Trang chủ
3	Xem nguồn âm thanh hiện tại
4	Trở về màn hình Trang chủ của xe

LƯU Ý

- Tính năng Bản đồ và Chỉ đường từng đoạn rẽ chỉ khả dụng tại những quốc gia được Apple hỗ trợ (kiểm tra liên kết bên dưới để biết thông tin về các quốc gia được hỗ trợ). (<http://www.apple.com/ios/feature-availability/#applecarplay>)
- Vị trí của nút Trang chủ thay đổi theo vị trí chỗ ngồi của lái xe.

Apple CarPlay

Nói với Siri

Nhấn và giữ nút  trên vô lăng, hoặc chạm và giữ nút Trang chủ trên màn hình Trang chủ CarPlay đến khi Siri phát tiếng bíp. Sau đó nói câu lệnh mà bạn muốn sử dụng. Sau đó bạn có thể thực hiện những thao tác như gửi hoặc trả lời văn bản, tìm địa điểm, thực hiện cuộc gọi hoặc chơi nhạc.

Mở ứng dụng

Chạm vào ứng dụng trên màn hình cảm ứng.

Trở về màn hình Trang chủ CarPlay

Chạm vào nút Trang chủ trên màn hình cảm ứng.

Trở về màn hình Trang chủ của xe

Nhấn vào logo xe. Hoặc nhấn phím mong muốn trên thiết bị.

Xem các ứng dụng bổ sung

Nếu bạn có nhiều hơn tám ứng dụng, một số ứng dụng có thể xuất hiện ở trang khác trên màn hình Trang chủ. Vuốt sang trái trên màn hình cảm ứng.

Trở về tính năng cuộc gọi hoặc chỉ đường từng đoạn rẽ

Chạm vào biểu tượng ở góc trái phía trên màn hình cảm ứng.

Xem và điều khiển nguồn âm thanh hiện tại

Chạm vào Now Playing để xem ứng dụng âm thanh hiện tại.

Làm quen cách điều hướng

Các biện pháp phòng ngừa để lái xe an toàn

Hạn chế sử dụng điều hướng

Hãy quan sát và tuân thủ luật và quy định về giao thông của địa phương

- Vì sự an toàn của bạn, một số tính năng không thể hoạt động trong khi đang lái xe. Những tính năng không thể hoạt động sẽ bị vô hiệu.
- Lộ trình được hiển thị để hướng dẫn điểm đến là một tham chiếu và tính năng hướng dẫn lộ trình sẽ đưa bạn đến vùng lân cận điểm đến của bạn. Lộ trình được tô đậm không phải lúc nào cũng là quãng đường ngắn nhất, ít tắc nghẽn nhất, và trong một số trường hợp có thể, không phải là lộ trình nhanh nhất.
- Có thể đường, tên và thông tin POI không phải lúc nào cũng đã được cập nhật hoàn toàn. Có khả năng tên đường và các thông tin POI chưa được cập nhật.
- Vị trí đánh dấu xe không phải lúc nào cũng biểu thị vị trí chính xác. Hệ thống này sử dụng thông tin GPS, nhiều cảm biến khác nhau, và dữ liệu bản đồ đường bộ để hiển thị vị trí hiện tại. Tuy nhiên, sai sót trong việc hiển thị vị trí của bạn có thể xảy ra nếu vệ tinh truyền tín hiệu không chính xác hoặc chỉ có thể nhận được hai tín hiệu vệ tinh trở xuống. Lỗi xảy ra trong những điều kiện như vậy là không thể

sửa chữa.

- Vị trí của xe trong khi điều hướng có thể có khác biệt với vị trí thực tế của bạn tùy thuộc vào lý do khác nhau, bao gồm tình trạng truyền tín hiệu của vệ tinh, tình trạng xe (vị trí và điều kiện lái xe), v.v... Ngoài ra, vị trí đánh dấu xe có thể khác với vị trí thực tế nếu dữ liệu bản đồ khác với cảnh quan đường trong thực tế, như thay đổi do thi công các tuyến đường giao thông mới. Nếu có khác biệt như vậy xảy ra, lái xe trong một thời gian ngắn sẽ tự động chỉnh sửa vị trí xe thông qua tính năng khớp bản đồ hoặc thông tin GPS.

Giới thiệu về tín hiệu vệ tinh

Thiết bị của bạn phải thu được tín hiệu vệ tinh mới có thể hoạt động. Nếu bạn ở trong nhà, gần tòa nhà cao tầng hoặc cây cao hay trong nhà để xe, thì thiết bị không thể thu được tín hiệu vệ tinh.

Thu tín hiệu vệ tinh

Trước khi thiết bị có thể xác định vị trí hiện tại của bạn và điều hướng lộ trình, bạn phải thực hiện theo các bước sau:

1. Ra ngoài đến một khu vực không có các vật cản cao.
2. Bật thiết bị.
Quá trình thu tín hiệu vệ tinh có thể mất một vài phút.

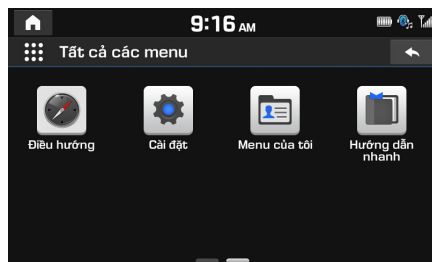
Thông tin

Hướng dẫn nhanh

Trong Màn hình chính ► Nhấn nút

Tất cả các menu ► Nhấn nút **Hướng dẫn nhanh**

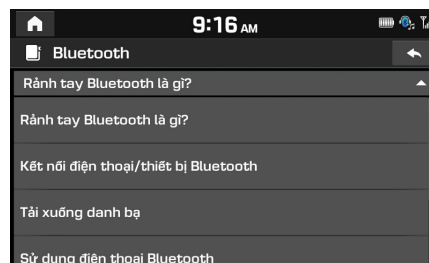
► Nhấn vào danh mục mong muốn.



2. Vuốt màn hình hoặc nhấn nút **<**, **>** để xem hướng dẫn nhanh.



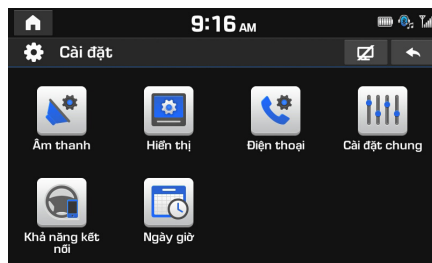
3. Nhấn nút **▼** để xem danh sách trong danh mục tương ứng.



Cài đặt

Chế độ khởi động

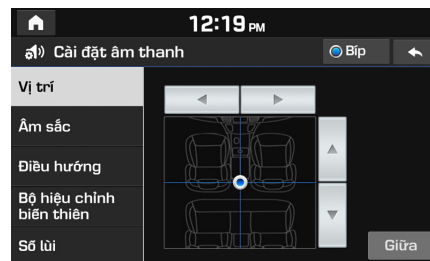
Nhấn phím **SETUP** để hiển thị màn hình Cài đặt.



Âm thanh

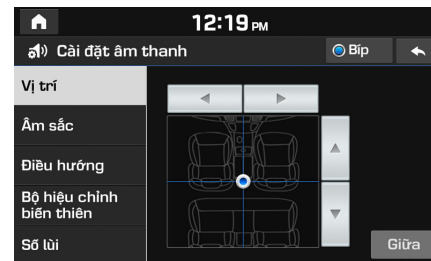
Menu này được sử dụng để điều chỉnh các hiệu ứng âm thanh cho toàn bộ hệ thống.

Nhấn phím **SETUP** ► Nhấn nút **Âm thanh**.



Vị trí

Trên màn hình cài đặt Âm thanh ► Nhấn nút **Vị trí** ► Cài đặt mức cân bằng âm thanh theo mong muốn.



Sử dụng các nút , , ,  và  để điều chỉnh cài đặt.

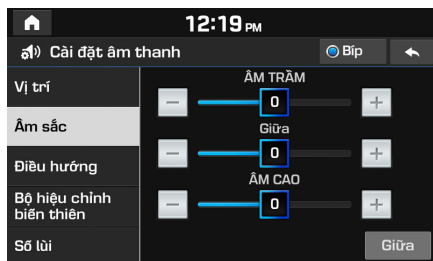
Nhấn nút **Giữa** để khôi phục âm thanh về vị trí trung tâm.

Cài đặt

Âm sắc

Trên màn hình cài đặt Âm thanh ► Nhấn nút

Âm sắc ► Cài đặt chế độ mong muốn.



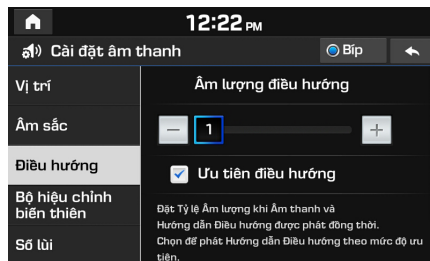
Sử dụng các nút **+**, **-**, và **0** để điều chỉnh cài đặt.

Nhấn nút **Giữa** để khởi chạy các thiết lập.

Điều hướng

Trong màn hình Cài đặt âm thanh ► Nhấn

Điều hướng ► Thiết lập tùy chọn mong muốn.



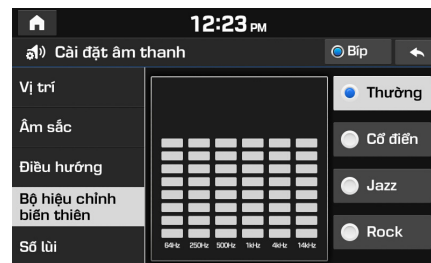
Sử dụng các nút **+**, **-**, và **20** để điều chỉnh âm lượng điều hướng.

Đánh dấu hộp [Ưu tiên điều hướng] để bật tính năng. Hướng dẫn điều hướng bằng giọng nói có âm lượng to hơn âm thanh khác khi phát đồng thời.

Bộ hiệu chỉnh biến thiên

Trên màn hình cài đặt Âm thanh ► Nhấn nút

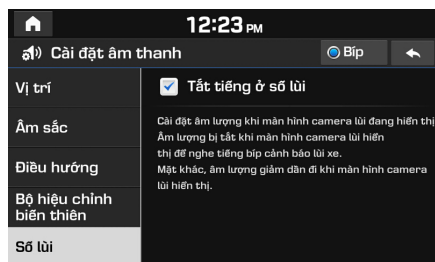
Bộ hiệu chỉnh biến thiên ► Cài đặt chế độ mong muốn.



Cài đặt

Số lùi

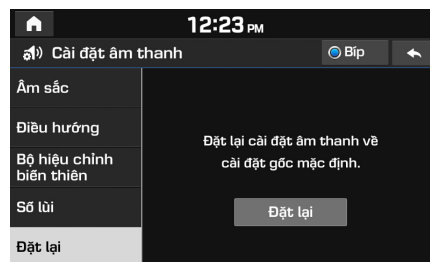
Trong màn hình Cài đặt âm thanh ► Nhấn nút **Số lùi** ► Đánh dấu ô [Tắt tiếng ở số lùi] để bật tính năng.



Bỏ đánh dấu ô [Tắt tiếng ở số lùi] để tắt tính năng.

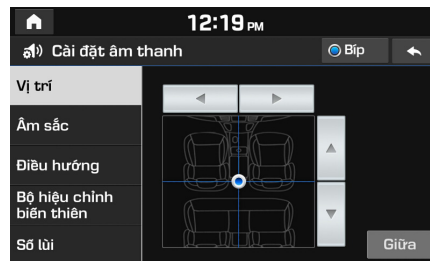
Đặt lại

Trong màn hình Cài đặt âm thanh ► Nhấn nút **Đặt lại** ► Nhấn nút **Đặt lại** ► Nhấn nút **Có** để đặt lại cài đặt âm thanh.



Bíp

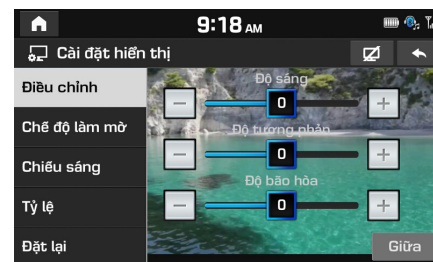
Trên màn hình cài đặt Âm thanh ► Nhấn nút **Bíp** để bật/tắt.



Hiển thị

Menu này cho phép bạn điều chỉnh độ sáng và cài đặt chế độ làm mờ cho toàn bộ hệ thống.

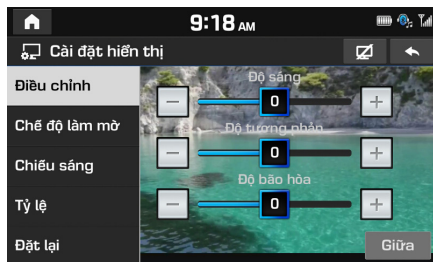
Nhấn phím **SETUP** ► Nhấn nút **hiển thị**.



Cài đặt

Điều chỉnh

Trong màn hình Cài đặt hiển thị ► Nhấn **Điều chỉnh** ► Đặt độ sáng, độ tương phản và độ bão hòa mong muốn.

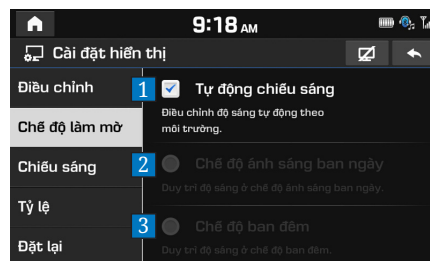


Sử dụng các nút **+**, **-** và **0** để điều chỉnh cài đặt.
Nhấn **Giữa** để khởi tạo cài đặt.

Chế độ làm mờ

Menu này cho phép cài đặt độ sáng tùy theo thay đổi chế độ.

Trên màn hình cài đặt Hiển thị ► Nhấn nút **Chế độ làm mờ** ► Cài đặt chế độ mong muốn.

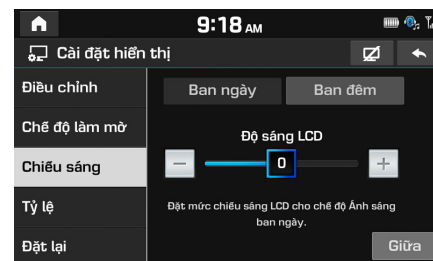


Nút	Mô tả
1	Tự động chiếu sáng Tự động điều chỉnh độ sáng theo độ sáng xung quanh.
2	Chế độ ánh sáng ban ngày Mức độ sáng luôn được cài đặt ở mức cao.
3	Chế độ ban đêm Mức độ sáng luôn được cài đặt ở mức thấp.

Chiếu sáng

Menu này cho phép bạn đặt độ sáng khi ở Chế độ ánh sáng ban ngày.

Trong màn hình Cài đặt hiển thị ► Nhấn **Chiếu sáng** ► Đặt độ sáng mong muốn.

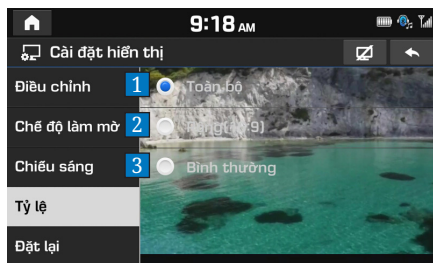


Sử dụng các nút **+**, **-** và **0** để điều chỉnh cài đặt.
Nhấn nút **Giữa** để khởi chạy các thiết lập.

Cài đặt

Tỷ lệ

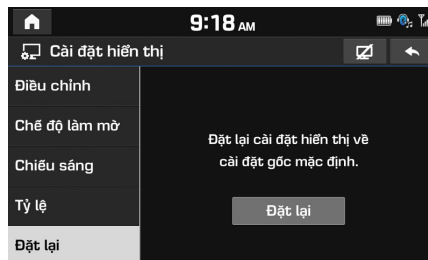
Menu này cho phép bạn thiết lập tỷ lệ hiển thị.
Trong màn hình Cài đặt hiển thị ► Nhấn **Tỷ lệ**
► Đặt độ sáng mong muốn.



Nút	Mô tả
1 Toàn bộ	Hiển thị ở chế độ toàn màn hình.
2 Rộng(16:9)	Hiển thị trên màn hình rộng có tỷ lệ 16:9.
3 Bình thường	Hiển thị ở tỷ lệ 4:3.

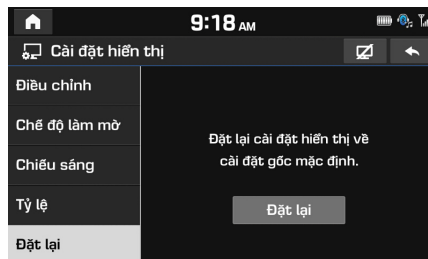
Đặt lại

Trong màn hình Cài đặt hiển thị ► Nhấn nút **Đặt lại** ► Nhấn nút **Đặt lại** ► Nhấn nút **Có** để đặt lại cài đặt hiển thị.



Hiển thị tắt

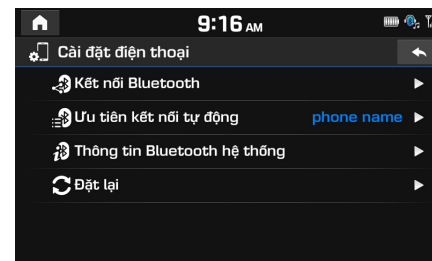
Trong màn hình Cài đặt bất kỳ ► Nhấn  để tắt hiển thị. Chạm vào vị trí bất kỳ trên màn hình để bật hiển thị.



Điện thoại

Menu này cho phép thiết lập các cài đặt Bluetooth®.

Nhấn phím **SETUP** ► Nhấn nút **Điện thoại**.

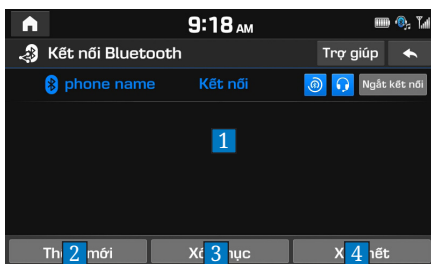


Cài đặt

Kết nối Bluetooth®

Menu này cho phép quản lý danh sách thiết bị Bluetooth®, như ghép đôi, kết nối hoặc xóa các thiết bị Bluetooth®.

Trên màn hình Cài đặt điện thoại ► Nhấn nút **Kết nối Bluetooth**.

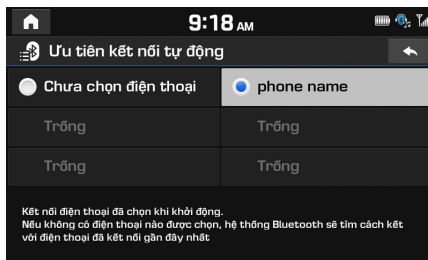


Nút	Mô tả
1 Kết nối / Ngắt kết nối	Kết nối / ngắt kết nối thiết bị Bluetooth®.
2 Thêm mới	Ghép nối thiết bị Bluetooth® mới.
3 Xóa mục	Xóa thiết bị Bluetooth® đã ghép nối.
4 Xóa hết	Xóa tất cả các thiết bị Bluetooth® đã ghép nối.

Ưu tiên kết nối tự động

Thiết bị Bluetooth® sẽ tự động được kết nối theo tùy chọn được cài đặt khi bật chìa khóa khởi động xe.

Trên màn hình Cài đặt điện thoại ► Nhấn nút **Ưu tiên kết nối tự động** ► Thiết lập cài đặt mong muốn.

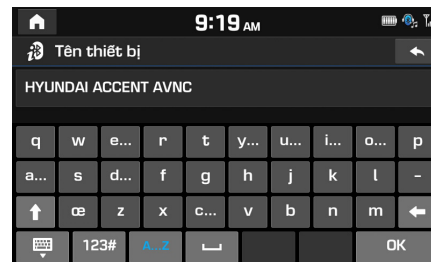


Nếu nhấn **Chưa chọn điện thoại** điện thoại Bluetooth® kết nối gần đây nhất sẽ tự động được kết nối.

Thông tin Bluetooth hệ thống

Đổi tên thiết bị

Trong màn hình Cài đặt điện thoại ► Nhấn nút **Thông tin Bluetooth hệ thống** ► Nhấn nút **Tên thiết bị HYUNDAI ACCENT AVNC** ► Nhập tên ► Nhấn nút **OK**.



LƯU Ý

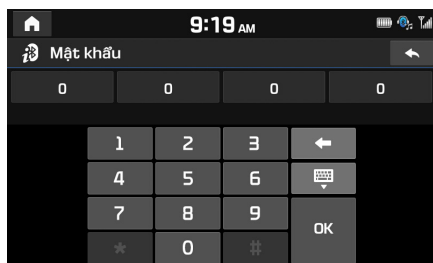
- Tên thiết bị mặc định là HYUNDAI ACCENT AVNC.

Cài đặt

Đổi mã khóa

Tính năng này cho phép bạn thay đổi mã khóa dùng để xác thực thiết bị Bluetooth®.

Trong màn hình Cài đặt điện thoại ► Nhấn nút **Thông tin Bluetooth hệ thống** ► Nhấn nút **Mật khẩu 0000** ► Nhập mật khẩu ► Nhấn nút **OK**.

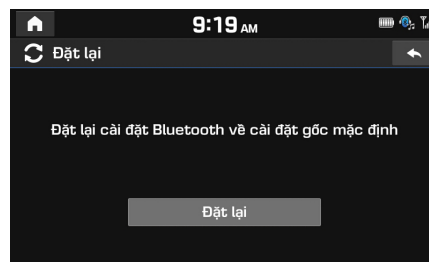


LƯU Ý

- Mã khóa mặc định là 0000.

Đặt lại

Trong màn hình Cài đặt điện thoại ► Nhấn nút **Đặt lại** ► Nhấn nút **Đặt lại** ► Nhấn nút **Có** để đặt lại cài đặt điện thoại.



Cài đặt chung

Nhấn phím **SETUP** ►

Nhấn nút **Cài đặt chung**.

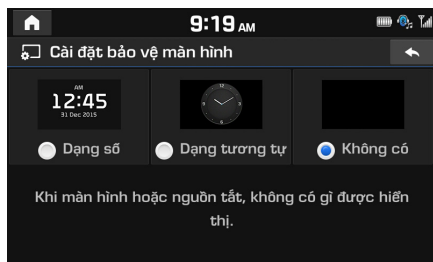


Cài đặt

Bảo vệ màn hình

Dùng menu này để chọn màn hình sẽ hiển thị khi nguồn hệ thống tắt.

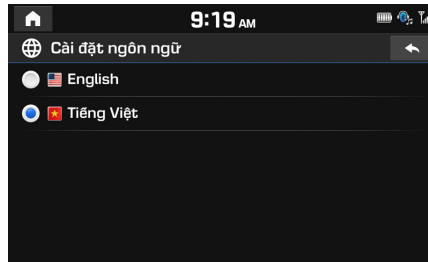
Trong màn hình Cài đặt hệ thống ► Nhấn nút **Bảo vệ màn hình** ► Chọn tùy chọn mong muốn.



Ngôn ngữ

Menu này cho phép cài đặt ngôn ngữ của hệ thống.

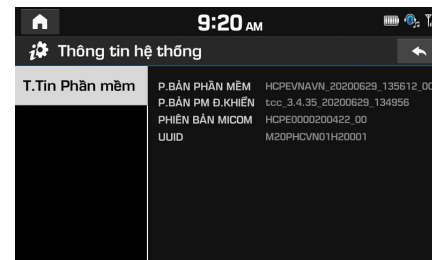
Trên màn hình cài đặt Hệ thống ► Nhấn nút **Ngôn ngữ** ► Nhấn ngôn ngữ mong muốn.



Thông tin hệ thống

Trong màn hình Cài đặt hệ thống ► Nhấn nút

Thông tin hệ thống .

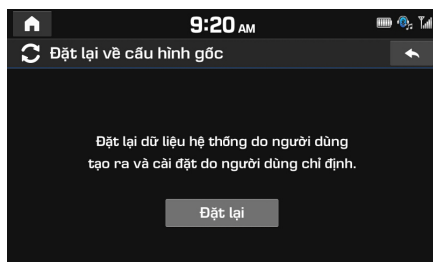


Cài đặt

Đặt lại về cấu hình gốc

Menu này cho phép cài đặt lại các thiết lập mà người sử dụng đã đặt ra.

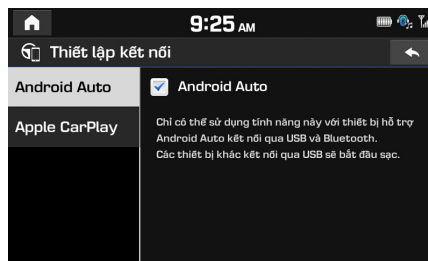
Trên màn hình Cài đặt chung ► Nhấn nút **Đặt lại về cấu hình gốc** ► Nhấn nút **Đặt lại** ► Nhấn nút **Có**.



Khả năng kết nối

Menu này cho phép cài đặt tính năng kết nối trên xe của hệ thống.

Trong màn hình Cài đặt hệ thống ► Nhấn nút **Khả năng kết nối** ► Nhấn cài đặt mong muốn.



Ngày giờ

Nhấn phím **SETUP** ► Nhấn nút **Ngày giờ** ► Điều chỉnh ngày và giờ.



Nút	Mô tả
1 Thời gian GPS	Hiển thị thời gian theo thời gian nhận được từ GPS.
2 24 giờ	Chuyển giữa định dạng 12 giờ hoặc 24 giờ.

Thông số kỹ thuật

Thông số kỹ thuật MP3 USB

Phân loại	Mô tả
Thông số kỹ thuật tập tin MP3	Thông số kỹ thuật đáp ứng: MPEG1 AUDIO LAYER3
Tốc độ truyền và Tần số lấy mẫu khuyến nghị	Tần số lấy mẫu đáp ứng: 32, 44.1, 48 (KHz) Tốc độ truyền đáp ứng: 32, 40, 48, 56, 64, 80, 96, 112, 128, 160, 192, 224, 256, 320 (Kbps)
ID3 TAG	ID3 v1.1 và ID3 v2.x TAG
Thông số kỹ thuật chi tiết	- Lớp đường dẫn tối đa: 15 lớp - Độ dài tối đa của tên thư mục và tên tập tin: 255Bytes - Ký tự hỗ trợ cho tên thư mục/tên tập tin: Tiếng Anh, Tiếng Việt và số - Số tập tin tối đa nhận dạng được từ một thiết bị USB: 5000

Thông số kỹ thuật Video và Ảnh

Phân loại	Mô tả
Định dạng tập tin	AVI, MPEG
Định dạng ảnh	jpg, gif, bmp, png
Phần mở rộng	avi, divx, mpg, mpeg, mp4, wmv
Độ phân giải ảnh được hỗ trợ	Tối đa 4000x3000
Kích cỡ tập tin ảnh được hỗ trợ	Tối đa 4 Mbytes
Mức thu/phóng ảnh được hỗ trợ	Tối đa 300%
Giải mã phim	MPEG-1, MPEG-2, WMV9, H.264, H.263, Xvid
Độ phân giải video	1920 x 1080 (WMV 9: Tối đa 8Mbps, 1280x720, WMV 8: 640x480)
Giải mã tiếng	MP3, OGG, WMA ... (Không hỗ trợ AC3)
Phụ đề	SMI
Tập tin không được hỗ trợ	- Những tập tin không tương thích với thông số kỹ thuật được hỗ trợ - Những tập tin bị chỉnh sửa (các tập tin có định dạng tập tin bị sửa đổi) - Những tập tin bị chuyển đổi (ví dụ: tập tin AVI mã hóa bằng Giải mã phim WMV) - Những tập tin không có chỉ mục

Thông số kỹ thuật

TFT-LCD

Kích thước màn hình	8 inch (800 x 480)
Độ phân giải	384.000 điểm ảnh (Độ phân giải: 800 x 480)
Góc xem	Trái/Phải, Trên/Dưới: (88°, 88°, 88°, 88°)
Chiếu sáng bên trong	LED

Radio

Kênh	FM: 87,5MHz ~ 108,0MHz (Bước nhảy: 100KHz)
	AM: 531 kHz ~ 1602kHz
Độ nhảy	FM: Dưới 10 dBuV / AM: Dưới 35dBu EMF
Hệ số biến dạng	Trong khoảng 2%

Công nghệ không dây Bluetooth®

Dải tần số	2402 ~ 2408 MHz
Thông số kỹ thuật Bluetooth® được hỗ trợ	2.1+EDR
Cấu hình được hỗ trợ	HFP (1.5), A2DP (1.2), AVRCP (1.4), PBAP (1.0)
Công suất Bluetooth®	Class2
Số kênh	79 kênh

Thông số chung

Nguồn điện	DC 12V	Công suất hoạt động	DC 9V ~ DC 16V
Dòng điện ở chế độ ngủ	nhỏ hơn 1mA		
Nhiệt độ Hoạt động	-20 ~ +65 °C (-4 ~ +149°F)	Nhiệt độ Bảo quản	-30 ~ +80 °C (-22 ~ +176°F)
Kích thước	R 260,4 x C 190,2 x S 191,2 mm		
Dòng điện Tiêu thụ	10A		
Trọng lượng	2,0Kg		

Xử lý sự cố

1. Những lỗi xảy ra trong quá trình vận hành, lắp đặt thiết bị này có thể bị nhầm lẫn thành trục trặc của thiết bị trong thực tế.
2. Nếu bạn đang gặp vấn đề với thiết bị này, hãy thử những gợi ý dưới đây.
3. Nếu vẫn còn lỗi, hãy liên hệ với bên bán hàng của bạn.

Vấn đề	Nguyên nhân khả dĩ
Có những chấm đỏ, xanh dương, hoặc xanh lá nhỏ trên màn hình	Bởi vì màn hình LCD được sản xuất bằng công nghệ đòi hỏi phải có mật độ điểm lớn, nên có thể xảy ra trường hợp thiếu hụt một điểm ảnh hay ánh sáng trong vòng 0,01% tổng số điểm ảnh.
Âm thanh hoặc hình ảnh không hoạt động	• Công tắc của xe đã được bật sang [ACC] hoặc [ON] chưa? • HỆ THỐNG đã được TẮT hay chưa?
Màn hình đang hiển thị nhưng không có âm thanh	• Âm lượng có bị cài đặt về mức thấp không? • Âm lượng có bị tắt không?
Khi bật nguồn điện, các góc của màn hình bị tối	• Màn hình bị tối sau nhiều lần sử dụng trong thời gian dài là bình thường đối với màn hình LCD. Đây không phải là lỗi. • Nếu màn hình bị tối nhiều, hãy liên hệ với bên bán hàng gần nhất để được hỗ trợ.
Âm thanh chỉ phát ra một loa	Vị trí của các nút điều chỉnh âm Fader (Chỉnh âm hai bên trái phải) hoặc Cân bằng có bị chỉnh sang một bên không?
Thiết bị ngoại vi không hoạt động	Thiết bị ngoại vi có được kết nối bằng cáp kết nối tiêu chuẩn không?
Khi bật nguồn, màn hình chế độ gần nhất không hiển thị	Trong các chế độ phát tập tin bằng cách đọc các nguồn bên ngoài, như USB, iPod®, hoặc chế độ phát trực tuyến Bluetooth®, thì màn hình chế độ được phát gần nhất trước khi tắt nguồn có thể không được nạp chính xác. • Nếu thiết bị tương ứng không được kết nối, chế độ vận hành trước chế độ gần nhất sẽ hoạt động. • Nếu chế độ trước đó vẫn không được phát chính xác, thì chế độ vận hành trước đó sẽ hoạt động.

Xử lý sự cố

Vấn đề	Nguyên nhân khả dĩ	Biện pháp đối phó
Nguồn không bật.	Cầu chì bị ngắt.	• Thay cầu chì phù hợp. • Nếu cầu chì bị ngắt một lần nữa, hãy liên hệ với điểm mua hàng của bạn hoặc trung tâm dịch vụ.
	Thiết bị không được kết nối chính xác.	Kiểm tra xem thiết bị đã được kết nối đúng cách hay chưa.
Hệ thống không phát tập tin.	Ắc quy xe yếu.	Sạc ắc quy và nếu vấn đề vẫn tiếp diễn, liên hệ với điểm mua hàng của bạn hoặc trung tâm dịch vụ.
Chất lượng màu sắc/ tông màu ảnh thấp.	Độ sáng, độ tương phản không được thiết lập đúng.	Điều chỉnh chính xác độ sáng và độ tương phản thông qua mục Cài đặt hiển thị.
Âm thanh không hoạt động.	Mức âm lượng bị cài đặt ở mức thấp nhất.	Điều chỉnh mức âm lượng.
	Kết nối không thích hợp.	Kiểm tra xem thiết bị đã được kết nối đúng cách hay chưa.
	Thiết bị hiện đang tua tới, tua lui, quét hoặc phát ở chế độ chậm.	Âm thanh sẽ không hoạt động khi thiết bị đang tua tới, tua lui, quét hoặc phát ở chế độ chậm.

Xử lý sự cố

Vấn đề	Nguyên nhân khả dĩ	Biện pháp đối phó
Chất lượng âm thanh hoặc hình ảnh kém.	Bị rung tại vị trí lắp công tắc chuyển đổi.	Âm thanh có thể đoản mạch và hình ảnh bị bóp méo nếu thiết bị rung.
	Chất lượng màu sắc/ tông màu ảnh kém.	Thiết bị sẽ trở lại bình thường sau khi hết rung.
USB không hoạt động	Bộ nhớ USB bị hỏng.	Hãy sử dụng sau khi định dạng USB sang định dạng FAT 12/16/32.
	Bộ nhớ USB bị bẩn.	Loại bỏ ngoại vật bất kỳ trên bề mặt tiếp xúc của bộ nhớ USB và thiết bị đầu cuối đa phương tiện.
	USB HUB mua riêng đang được sử dụng.	Kết nối bộ nhớ USB trực tiếp với thiết bị đầu cuối đa phương tiện của xe.
	Cáp nối USB đang được sử dụng.	Kết nối bộ nhớ USB trực tiếp với thiết bị đầu cuối đa phương tiện của xe.
	USB không phải loại Bộ nhớ USB vỏ kim loại đang được sử dụng.	Sử dụng Bộ nhớ USB tiêu chuẩn.
	Bộ nhớ loại HDD, CF, SD đang được sử dụng.	Sử dụng Bộ nhớ USB tiêu chuẩn.
	Không có tập tin nhạc nào có thể phát được.	Chỉ hỗ trợ các định dạng tập tin MP3, WMA. Chỉ sử dụng các định dạng tập tin nhạc được hỗ trợ.
Không nhận được iPod® dù đã được kết nối	Không có tiêu đề nào có thể phát được.	Sử dụng iTunes để tải về và lưu các tập tin MP3 vào iPod®.
	Phiên bản vi chương trình iPod® chưa được cập nhật thích hợp.	Sử dụng iTunes để cập nhật phiên bản vi chương trình và kết nối iPod® với thiết bị.
	Thiết bị iPod® không nhận được các nội dung tải về.	Thiết lập lại iPod® và kết nối với thiết bị.

Bảo hành có giới hạn

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH HỆ THỐNG THÔNG TIN GIẢI TRÍ DO ĐẠI LÝ ỦY QUYỀN XE CUNG CẤP

ĐIỀU 1: PHẠM VI VÀ GIỚI HẠN BẢO HÀNH

- Thời hạn bảo hành đối với đài AVN mới: 36 tháng hoặc 100.000 km tùy theo điều kiện nào đến trước. Thời hạn bảo hành bắt đầu từ ngày xe ô tô mới được giao cho chủ xe đầu tiên.
- Các sửa chữa bảo hành phải được thực hiện bởi Đại Lý Ủy Quyền của Hyundai Thành Công. Các Đại Lý Ủy Quyền sẽ thực hiện việc kiểm tra, sửa chữa bảo hành theo sự phê duyệt đồng ý bảo hành của Hyundai Thành Công. Khi đó, các chi phí phát sinh về nhân công tháo lắp, vận chuyển sẽ do Hyundai Thành Công chi trả.
- Đài AVN/ linh kiện đã được Đại Lý Ủy Quyền thay thế theo quy định bảo hành, sẽ tiếp tục được bảo hành với thời hạn là 6 tháng hoặc 10.000 km kể từ ngày Đại Lý Ủy Quyền ký văn bản xác nhận hoàn thành sửa chữa, thay thế, tùy theo điều kiện nào đến trước hoặc áp dụng theo thời hạn bảo hành còn lại đối với ô tô mới (36 tháng hoặc 100.000 km tùy theo điều kiện nào đến trước, kể từ ngày xe ô tô được giao cho chủ xe đầu tiên), tùy theo thời hạn nào kết thúc sau.
- Nếu đài AVN phát sinh lỗi và Đại Lý Ủy Quyền nhận được yêu cầu bảo hành sau 36 tháng hoặc 100.000 km tùy theo điều kiện nào đến trước, kể từ ngày xe ô tô mới được giao cho chủ xe đầu tiên, Đại Lý Ủy Quyền có quyền tính phí với bạn cho bất kỳ chi phí vận chuyển và xử lý hợp lý nào liên quan đến việc sửa chữa hoặc thay thế phần cứng. Bạn phải tuân thủ mọi thủ tục hoàn trả khác theo quy định của Đại Lý Ủy Quyền, nếu có.

ĐIỀU 2: ĐIỀU KHOẢN TỪ CHỐI BẢO HÀNH

Bảo hành sẽ không được áp dụng đối với các trường hợp:

- Hao mòn thông thường, các thiệt hại vật lý đối với bề mặt của phần cứng AVN
- AVN có số seri khác số seri lắp từ nhà máy
- Tem bảo hành không còn nguyên bản, đã có dấu hiệu bóc đi dán lại, thay thế...
- Bất cứ một hư hỏng, tổn thất nào xảy ra do việc tự ý sửa chữa, điều chỉnh, sửa đổi, biến cải, đấu nối, tháo ngắt, lắp thêm phụ tùng, phụ kiện... hoặc do chất lỏng, để gần hoặc tiếp xúc với nhiệt, sử dụng quá mức, do cấu thả hoặc sử dụng sai, không tuân thủ các hướng dẫn đi kèm đài AVN
- Tự ý tác động, chỉnh sửa phần mềm.
- Tất cả các hư hỏng do việc bảo quản xe ô tô, vận chuyển xe ô tô không đúng quy định: đưa xe, chở quá tải, đi xe vào đường ngập nước...; tai nạn, bị ngoại lực tác động hoặc các tình huống tương tự khác.

Bảo hành có giới hạn

ĐIỀU 3: QUYỀN HỢP PHÁP CỦA BẠN

- Các điều khoản bảo hành trên là bảo hành rõ ràng duy nhất được thực hiện cho bạn và được cung cấp thay cho bất kỳ bảo hành rõ ràng nào khác hoặc trách nhiệm tương tự (nếu có) do bất kỳ quảng cáo, tài liệu, bao bì hoặc thông tin truyền thông nào khác tạo ra.
- Các điều khoản bảo hành trên không ảnh hưởng đến bất kỳ quyền hợp pháp nào theo luật pháp Việt Nam hiện hành điều chỉnh việc bán hàng tiêu dùng.
- Các điều khoản bảo hành trên không thể chuyển giao cho bất kỳ người nào khác.

ĐIỀU 4: GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ

- Cả Đại Lý Ủy Quyền và các nhà cung cấp của Đại Lý Ủy Quyền đều không chịu trách nhiệm với bạn hoặc bất kỳ bên thứ ba nào về bất kỳ thiệt hại nào trực tiếp, gián tiếp, ngẫu nhiên, do hậu quả hoặc lý do khác như: không thể sử dụng thiết bị hoặc truy cập dữ liệu, mất dữ liệu, mất việc kinh doanh, mất lợi nhuận, gián đoạn kinh doanh, vvv.. phát sinh từ việc sử dụng hoặc không thể sử dụng phần cứng đài AVN.
- Mặc dù có bất kỳ thiệt hại nào mà bạn có thể phải chịu vì bất kỳ lý do gì, toàn bộ trách nhiệm pháp lý của Đại Lý Ủy Quyền và các nhà cung cấp của Đại Lý Ủy Quyền sẽ được giới hạn ở số tiền bạn đã thực sự trả cho phần cứng đài AVN.
- Bất kể những điều trên, sẽ không có sự giới hạn trách nhiệm pháp lý của bất kỳ bên nào đối với tử vong hoặc thương tích cá nhân do sơ suất của chính mình.

Cảnh báo FCC

Thiết bị này đã được thử nghiệm và kết luận tuân thủ các giới hạn của thiết bị kỹ thuật số Loại B, căn cứ mục 15 của Quy định FCC. Các giới hạn này được thiết kế để bảo vệ một cách hợp lý khỏi chống tình trạng làm nhiễu sóng cho thiết bị lắp đặt tại nhà.

Thiết bị này tạo ra, sử dụng và có thể phát tán năng lượng tần số vô tuyến và, nếu không được lắp đặt và sử dụng theo hướng dẫn, có thể gây nhiễu sóng cho phương tiện giao tiếp vô tuyến. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo sẽ không có nhiễu sóng đối với một thiết bị lắp đặt cụ thể. Nếu thiết bị này gây nhiễu sóng đối với việc thu sóng vô tuyến hoặc truyền hình, điều này có thể được xác định bằng cách bật tắt thiết bị này, thì người dùng được khuyến khích thử khắc phục tình trạng nhiễu sóng bằng một hay nhiều biện pháp sau:

- Xoay hoặc đặt lại vị trí của ăng-ten.
- Tăng khoảng cách giữa thiết bị này và bộ thu sóng.
- Kết nối thiết bị này vào ổ điện khác với ổ điện của bộ thu sóng.
- Hỏi ý kiến bên bán hàng hoặc thợ vô tuyến/TV có kinh nghiệm để được hỗ trợ

Thiết bị này tuân thủ mục 15 của Quy định FCC. Thiết bị hoạt động dưới hai điều kiện sau: (1) Thiết bị này có thể không gây nhiễu sóng, và (2) thiết bị này có thể bị gây nhiễu sóng, gồm cả nhiễu sóng làm thiết bị hoạt động không như ý.

Lưu ý: Bất kỳ thay đổi hay chỉnh sửa nào đối với thiết bị mà không được phê duyệt rõ ràng bởi bên chịu trách nhiệm về tuân thủ có thể khiến bạn mất quyền sử dụng thiết bị này.

Thiết bị này tuân thủ các giới hạn phơi nhiễm xạ FCC quy định đối với môi trường không kiểm soát.

Thiết bị này cần được lắp đặt và vận hành với khoảng cách tối thiểu giữa người và bộ phát xạ là 20 cm. Không được sắp xếp hoặc vận hành bộ truyền sóng một chỗ cùng với ăng-ten hoặc bộ truyền sóng khác trừ khi được FCC cho phép làm vậy.